



# SỬA SOẠN NGHÊN H TIẾP PHẢI BỘ TÌM VÀNG

(vào dịp rằm tháng bảy)



THƯ VIỆN  
TRUNG ƯƠNG  
563

TỬ MỠ có thơ rằng :

Trước là phải bộ điều tra,  
Bây giờ phải bộ hóa ra tìm vàng.  
Liệu rằm tháng bảy mỗ sang,  
Kéo dân đốt hết tro tàn đồng tro.

**Kẻ có hàng trăm nghìn thứ thuốc bổ thận, nhưng ai cũng công nhận thuốc Lương-nghi Bồ-thận của Lê Huy-Phách hay hơn cả.**

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tầm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí, và đắt nhất là vị «hải cầu thân», nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng.

Những người thận hư: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... Những người mộng tinh, đêm ngủ lưỡng giao hợp với thần và tinh khí cũng ra. Những người hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. Những người đi tinh: lưỡng đến tinh đục thì tinh khí đã hết ra. Những người nhiệt tinh (tinh nóng). Những người lạnh tinh (tinh lạnh). Những người liệt dương, gần đàn bà mà dương không cứng. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phát làm hại thân mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mắt mờ, a tai, ướt quai đầu. Tiểu tiện có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên hoặc hết thảy những bệnh thuốc bổ thận liệt... dùng thuốc Lương-nghi bồ-thận số 29 của Lê Huy-Phách tức khắc cả. Hàng trăm vạn người dùng qua thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc «bổ thận» hay nhất. Giá 1p.00 một hộp.

**Một phương-pháp hiệu-nghiệm nhất chữa bệnh lậu kinh-niên**

Những ai đã thất vọng bởi những nơi quảng cáo «khỏi trong giờ phút đồng hồ»? Những ai đã chạy chữa đủ các thứ thuốc tại các Tàu, những ai đã tiêm, rửa đủ các thứ thuốc Tây... mà bệnh vẫn thành kinh niên — Dùng thuốc Lê Huy-Phách các ngài sẽ được hoàn toàn như ý — bệnh khỏi hẳn một cách chắc chắn! Các thứ thuốc chữa bệnh phong tình của Lê Huy-Phách là những thứ thuốc độc tại khắp Trung, Nam, Bắc đều có bán. Ai cũng công nhận rằng Lậu, Giang-mai không dùng thứ thuốc Lê Huy-Phách nhất định không khỏi.

**LẬU KINH NIÊN** — Hàng ngày ra ít mũi, không buổi sát. Có người buổi sáng ra một vài giọt hoặc nửa buổi mới ra giọt chút... Những người phải đi phải lại 3-4 lần... dùng «Lậu mù» số 10 (giá 0p.50) và «Tuyệt Trùng» số 13 (giá 0p.60) nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào tả hết được. Hàng vạn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh Lậu kinh niên.

**LẬU MỚI MẮC** — Tức buổi, đi rất ra mũi... dùng «Thuốc năm 1935» số 70 của Lê Huy-Phách khỏi ngay. Thuốc Lậu số 70 của Lê Huy-Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm 10 triệu người đỡ ơn nhờ hai thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh Lậu kinh niên.

**BỆNH GIANG MAI** — Lở loét quai đầu, mờ mắt gà hoá kiết, phác ở khắp người, đau xương, đau lưng... nhẹ hoặc nặng tới bất nào... Dùng thuốc «giang mai» số 18 của Lê Huy-Phách khỏi hẳn, không hại sức khỏe và sinh dục. Giá 1p.00 một hộp.

**TUYẾT TRÙNG LẬU, GIANG MAI** — Một thứ thuốc chế theo học thuyết chuyên môn lọc máu sát trùng. Những bệnh phong tình (lậu, giang mai, hạ cam) chưa tới mức sinh nhiều biến chứng: tiêu tiểu trong đục, có vẩn, ướt quai đầu, giắt thịt; khắp thân thể đau mỏi... dùng tuyết trùng số 12 giá 0p.60, các bệnh khỏi hẳn, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Thực là một thứ thuốc hay nhất ở xứ này! Mắc bệnh phong tình mà chưa dùng thuốc Tuyết trùng số 12 của Lê Huy-Phách nhất định bệnh chưa khỏi tuyết học được.

**Nhà thuốc LÊ HUY-PHÁCH**

N. 19 — Bd Gia-long (Hàng Giò) — HANOI  
Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ đều có đại-ly



**Nên dùng các thứ trang sức INNOXA**

chế theo phương pháp khoa học dưới quyền kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

- LAIT INNOXA** Kem hợp da thường, da khô một hộp 1p.05
- CRÈME NACRÉE** Kem hợp da bóng nhờn một hộp 1p.05
- POUDRE INNOXA** Phấn INNOXA đánh không hại da một hộp 0p.85
- ROUSSE INNOXA** Kem hợp da thường, da khô một hộp 0p.95
- CRÈME ORGANIQUE** Kem dưỡng chất làm trẻ da một hộp 1p.90

Bán tại các hàng bảo chế lấy và các cửa hàng to. ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

**Thêm Linh Tế**  
**TÁO-BỘN** (ANH: IẢ MÁU) **BẮC-ÁI** N. 100  
**ĐAU-RUỘT, ĐAU LẬU, ĐAU MẮT** **TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG**  
**TÀI, MUÔI** **SẢI-CHỐC** **CHOLON** Có bán KHẮP NƠI



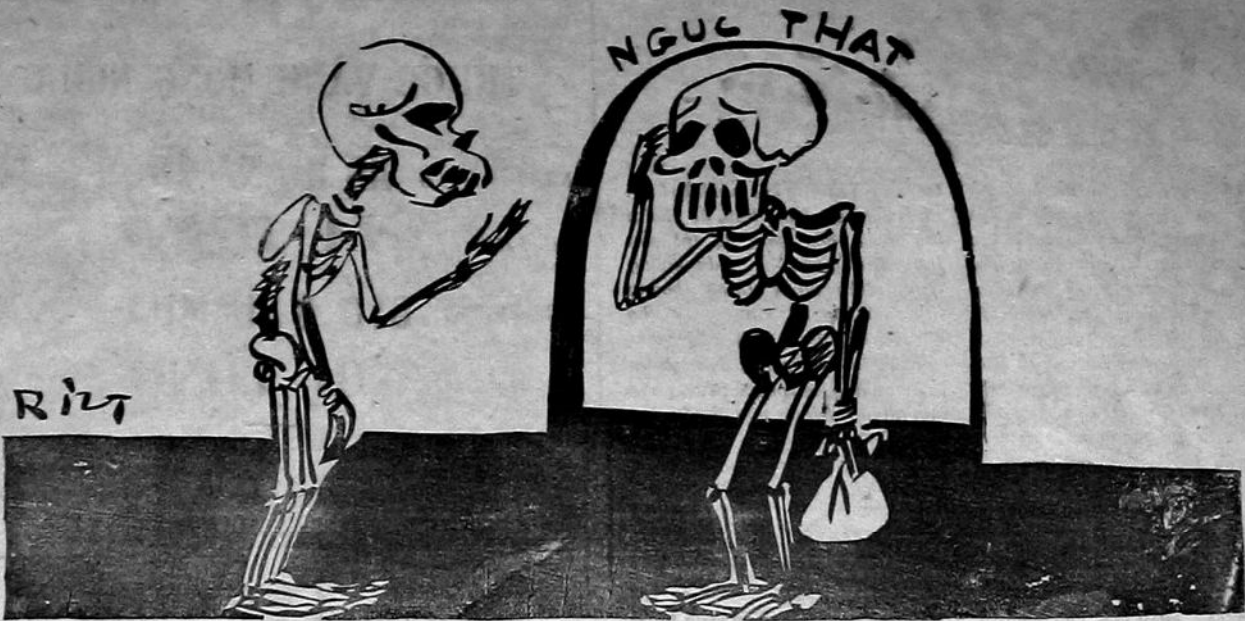
**Sữa NESTLÉ**  
**Hiệu Con Chim**

**SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON**  
**BAO THẦU CHO QUINN PHỦ PHÁP**



Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

— HAIPHONG —



**Nạn thật nghiệp dưới âm phủ với cuộc xá tội** (vào dịp rằm tháng bảy)

VONG NHÂN thứ nhất — Bác không có nghề nghiệp gì à ?

VONG NHÂN thứ hai — Tôi biết vô số nghề nhưng vì ăn cháo lú nên quên cả rồi.



## CÔNG LÝ TRƯỚC TÒA NAM AN

**V**ụ gian lận kỳ báo cũ « Khuất - duy - Tiến » đã bắt tôi nghĩ ngợi.

Nghĩ ngợi đến những nguyên nhân phức tạp của một bản án đã làm náo động dư luận xứ Đoài.

Ông chánh-án công nhận rằng không có chứng cứ gì chắc chắn để buộc tội ông Tiến, nhưng ông vẫn cả quyết rằng ông Tiến đã có tội, có tội về tinh thần.

Tôi không có ý bênh gi ông Tiến ; ông Tiến ở đây, đối với tôi, chỉ là một người bị cáo, như trăm nghìn người bị cáo khác, bị buộc vào một tội rõ ràng : đã xui giục lý trưởng khai man tên ông vào sổ cử tri, nghĩa là đã tòng phạm trong một vụ gian lận về bảo cử. Lý ưng ra, nếu có chứng cứ rõ ràng là ông đã phạm vào tội ấy, thì không thể nào tha thứ được : luật hình đặt ra chỉ có một mục đích ấy.

Tôi cũng không có ý căm biếm gì mấy vị quan tòa. Trong thâm tâm, các ông ấy chắc in trí rằng đã xử đoán theo lương tâm. Ông công sứ - chánh án, có lẽ là một người tốt, dễ tính, biết thương người ; ông tuân phủ ngồi bồi thẩm có lẽ là một nhà thám nho chín chắn, linh mẫn, không có can đảm làm hại ai.

Nhưng, các ông ấy lại là những nhà cai trị. Và đã là nhà cai-trị, tự nhiên các ông đã đứng về phương diện ấy để xét xử mọi việc. Và các ông lúc áp dụng hình luật, vô tình đã để nhà cai trị đi trước vị quan tòa.

Tôi muốn nói rõ hơn nữa. Các ông ngày thường là nhà cai trị, nhưng đến lúc xử việc, các ông lại là quan tòa. Đúng lý ra, các ông cần phải tự phân tách ra làm hai, không được lẫn

lộn, không để cho chức vụ này ảnh hưởng đến chức vụ kia. Những buổi phiên tòa, các ông phải quên mình là những nhà cai - trị, chỉ lấy cái trí xét đoán của một vị quan tòa mà khu xử.

Nhưng làm như vậy thật là khó khăn. Có lẽ là một việc quá sức người. Tập quán, hoàn cảnh có một sức mạnh không thể cưỡng ; người ta thường chịu ảnh hưởng mà không biết.

Đó là nguyên-nhân chính của bản án kia. Các ông đã làm tội, phải là vì có sự gian lận, chắc chắn là có sự gian lận, mà vì theo các ông cần phải làm tội để làm gương, để người ta không dám phạm vào cái trật tự hiện có nữa. Cho nên, các ông đã không luận án theo những chứng cứ rõ rệt ; một ý tin về tinh thần cũng đủ rồi.

Một vị quan tòa, chỉ là quan tòa, thì không thể. Họ không khép tội để làm gương bao giờ cả. Họ chỉ biết áp dụng đến triệt để lệ luật đã có, và theo lệ luật ấy, họ chỉ lên án một người nào lúc họ có chứng cứ rõ ràng, hay lúc họ đã tìm ra nhiều manh mối khiến họ có thể chắc chắn tin rằng người ấy đã phạm tội. Trong lúc nghi ngờ, họ tha. Đó là một nguyên tắc bất di dịch của hình luật Pháp vậy.

Trong vụ « Khuất duy Tiến », phiên tòa công khai đã tỏ cho ta biết rằng không có chứng cứ rõ ràng về sự gian lận. Có lẽ chỉ có sự lầm lẫn. Lầm lẫn của các viên chức hành chính, nhưng lầm lẫn thật không có gì đáng chê trách cả. Có ai lại không lầm bao giờ ? Chỉ có những người nào ngồi ruỗi hai chân, không làm một việc gì cả, mới không lầm mà thôi.

Nói tóm lại, về vụ án này cũng như về

nhiều vụ án khác, cá nhân không can dự gì đến cả, lỗi chỉ ở cái chế độ. Bắt một nhà cai trị làm quan tòa là đã làm sai lạc cái ý nghĩa thiêng liêng của công lý rồi.

Nước Pháp, từ ngày thành nước dân chủ, đã hiểu rõ như thế, nên bao giờ cũng coi như một nguyên tắc bất khả xâm phạm sự phân biệt hành chính và tư pháp. Đó là một điều vinh diện cho nền dân chủ Pháp.

Nhưng nếu ở bên Pháp, sự độc lập của các quan tòa là một điều dĩ nhiên, ở các xứ thuộc địa dân chưa được hưởng cái chế độ đáng yêu ấy.

Độ nào, tôi còn nhớ, chính phủ có lập ra ngạch tư pháp ở xứ này, nhưng chỉ ở trên mặt giấy. Những ông phủ, ông huyện, ông án tư pháp, sự thực, chỉ là những người phụ thuộc vào các viên chức hành chính. Sự cải cách dở dang ấy không có kết quả gì, ấy là lẽ tự nhiên rồi.

Chúng tôi mong chính phủ sẽ cương quyết theo đuổi sự cải cách ấy đến triệt để : lập hẳn một ngạch quan tòa, đủ tư cách, đủ độc lập để làm đủ bổn phận của mình. Các vị công sứ, tuân phủ... sẽ coi sóc riêng về mặt cai trị, để việc xử án lại cho các ông quan tòa, chỉ là quan tòa. Chế độ tư pháp sẽ hoàn toàn cải thiện, khiến cho nhân dân có thể bảo vệ được cho mình và có đủ những điều đảm bảo (như có trạng sư bênh vực, có luật lệ về việc giam cầm trước ngày xử v.v...) như những người được cái súng sừng sinh ở Hanoi hay ở một nhượng địa khác. Con người lúc đó mới được trọng vọng, và công lý mới được thuần túy.

Hoàng - Đạo

# Câu chuyện hằng tuần...

**C**ÁC ông Lỗ-cốc-từ bao giờ cũng được người ta tin phục. Bảo người ta thông minh, có lòng tốt, sắp giàu sang, sắp lấy vợ đẹp, sắp đẻ một đàn con khôn thì làm gì mà người ta không tin phục?

Nói chi mấy ông Lỗ-cốc-từ Hoa Nam xem chữ ký để đoán vận mệnh tương lai! Đến những ông Lỗ-cốc-từ quốc tế ngửa mặt xem sao trên trời, cúi mũi xem số trong Kim tự tháp cũng được khắp hoàn cầu tin phục ăm ăm.

Điều này tưởng cũng chẳng có chi lạ. Phần nhiều những lời đoán về thế giới, dù hay hay dở, đều hợp với nguyện vọng của con người.

Chín mươi phần trăm loài người sống trên địa cầu này, ta phải thú thực rằng không sung sướng, nói thế để khỏi nói họ khổ sở đủ đường, thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu tự do, bị áp chế, bị giam cầm. Họ thích, họ mong mỗi chóng có thay đổi. Thế mà các nhà « Chiêm tinh » thì lại bao giờ cũng đoán sắp có thay đổi.

Lần này họ đoán sát lắm. Hai ngày nhất định: Ngày 12 tháng tám năm 1938 của một cô phóng viên báo Œuvre và ngày 20 cũng tháng tám năm 1938 của cô nhân Ai-cập (họ bảo thế) nghĩa là chỉ hai hôm và mười hôm nữa có lẽ người ta hết tin. Nhưng hôm nay, mồng mười, thì người ta tin lắm, tin chắc lắm: Người ta tin là vì người ta mong xảy ra chiến tranh. Người ta chẳng thèm biết chiến tranh sẽ tàn ác, sẽ khốc hại đến bực nào; người ta chỉ ao ước chiến tranh sẽ có thể thay đổi cái hoàn cảnh người ta đang sống, cái hoàn cảnh chẳng tốt đẹp gì.

Và trong các loài vật sống trên quả đất, loài người là giống hiểu chiến tranh nhất, kể cả người An-nam. Cứ xem các nhà viết báo ta hoàn nghênh cái chỉ dụ mộ thêm hai vạn lính và cuộc công thái 33 triệu đồng dùng vào việc quốc phòng thì đủ biết. Yếu đuối, không nác nói cây súng ra trận liền thì họ viết bài bàn về chiến tranh, khuyến khích cuộc chiến tranh, huých Nhật đánh Nga, xui Nj choáng Nhật. Còn các độc giả của họ thì ngày ngày chăm chú xem tin Trung Nhật chiến tranh và chờ đợi, mong ngóng thế giới chiến tranh mau xảy ra.

Đĩa Annam nào phải là nơi giống hơn hèn!

Kề ra, giá các nhà báo chúng ta cứ chiến tranh trong hòa bình và

trật tự với những khi giới hiền lành như cái bút chẳng hạn, để chiêm lấy tự do ngôn luận đã thì vẫn hơn. Nhưng nếu thế họ đã không có cái hân hạnh thỉnh thoảng được hội họp để xin ân xá cho một vài bạn đồng nghiệp bị giam vì thiếu tự do báo chí. Như tuần lễ trước đây, mười sáu tờ báo vừa họp nhau rất thân mật để gửi đơn lên phủ Thống sứ và phủ Toàn quyền, xin ân xá cho hai bạn Nguyễn Văn Tiến và Trịnh Văn Phú.

Nói đến ân xá tôi lại nhớ lời việc ông Khuất duy Tiến. Ông ấy là tù chính trị được ân xá có tên trong sổ cử tri Sơn Tây. Giá là cử tri để đi bầu nghị viên thời thì chắc không có chuyện; đảng này là cử tri, ông Tiến lại muốn làm ông nghị nữa. Quả nhiên ông ấy đã được làm ông nghị trong một ngày. Rồi cái nghị viên của ông ấy bị đập vỡ: ông ấy bị tòa Nam án Sơn-tây đòi hỏi, xét xử, kết án một ngày tù và 50 đồng bạc phạt.

Cái đó là quyền ở tòa Nam án Sơn-tây. Mà quyền của tòa Nam án thì rộng lắm, không biết đâu là bờ bến. Một cái thì dụ còn con sau đây đủ tỏ rõ.

Cách nay tám chín năm tôi được đến tòa Nam án Hải-dương làm chứng một việc mất trộm. Tôi nói tiếng Pháp vì thấy ông chánh án là người Pháp. Tức thì ông này sủa tay gạt (cổ nhiên bằng tiếng Pháp).



## ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Đã có bán

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA  
của HOÀNG ĐẠO

0\$35

NGUYỄN HỒNG **BỈ VỒ** 0 55

KHÁI HƯNG **GIA ĐÌNH** 0 60

THẠCH LAM **GIÓ ĐẦU MƯA** 0 35

NG. KHẮC MẢN **NỖI LÒNG** 0 40

Sắp có bán

TRỌNG LANG **Hanoi làm than** 0 55

— Nói tiếng Annam! Ở đây, tòa Nam án Annam, anh không có quyền nói tiếng Pháp. Tòa đã có thông ngôn.

Tôi vui mừng nói tiếng mẹ đẻ ngay và vui mừng được nghe ông thông ngôn dịch đi dịch lại rất hay và rất đúng.

Hôm nọ xem bài tường thuật của báo Trung Bắc về việc Khuất duy Tiến, tôi đã phải bật buồn cười mà nghĩ đến cái quyền người Annam đối với cái quyền của tòa Nam án. Theo báo Trung Bắc ông sư Sơn-tây đã bảo ông Khuất duy Tiến « cứ nói tiếng Pháp cho tiện » vì sao biết tiếng Pháp lại đi nói tiếng Annam với một người Pháp?

Giá ông sư Sơn-tây bảo ông Khuất duy Tiến: « Anh không có quyền nói tiếng Annam với tôi vì anh biết tiếng Pháp » thì cái quyền của tòa Nam án sẽ thực hoàn toàn, sẽ đến tuyệt đích.

**Khái-Hưng**

### Bản thông cáo của đảng Xã-hội S. F. I. O.

Sau cuộc tổng tuyển cử Dân biểu, ủy ban chính trị của đảng Xã-hội đã họp để định rõ thái độ của các đảng viên vừa đắc cử.

Ủy ban đã biểu quyết những đề nghị sau đây:

1) Trước hết đồng thanh cảm tạ các đoàn thể Dân chủ đã ủng hộ và các bạn cử tri trong xứ đã tin nhiệm những đảng viên của đảng cử ra.

2) Buộc các đảng viên vừa đắc cử phải kết thành một nhóm để thống nhất sự hành động ở trong viện.

3) Đề cử cho phép các đảng viên dân biểu được liên lạc với những bạn đồng viện có tư tưởng cấp tiến để bành vực chương trình tối thiểu mà các đoàn thể dân chủ đã ủng hộ. Sự liên lạc đó sẽ gây thành một đoàn thể ở trong viện để tăng lực lượng tranh đấu của các bạn đồng chí.

4) Đảng xã hội sẽ có người ra ứng cử Viện trưởng.

Một vài điều cần giải thích mong tránh sự hiểu nhầm của nhiều bạn.

Một trận dân chủ không phải là một đảng phái trên các đảng phái, cũng không vì vụ tổng tuyển cử mới thành lập, mà chỉ là sự liên lạc giữa đảng xã hội và các đoàn thể cấp tiến trong xứ. Kết quả rực rỡ của ngày Hội Lao động tại Mai chứng tỏ sự liên lạc đó.

Một trận dân chủ chính thức chưa có, nhưng rõ rệt ngay từ khi sự liên lạc trên kia đã thành tựu. Nhân vụ tổng tuyển cử, nhân sự ủng hộ chương trình tối thiểu mà toàn thể dân chúng mới nhận thấy một trận dân chủ. Sự liên lạc của đảng xã hội với các đoàn thể cấp tiến đã có trước vụ tổng tuyển cử mà vẫn còn về sau, những mong cải thiện đời sống của các lớp dân chúng trong xứ. Đi tới mục đích ấy là bản phận chung của các chiến sĩ, công cuộc khó khăn cần được tất cả các lớp dân chúng nhiệt liệt ủng hộ.

Đảng Xã-hội S. F. I. O.

— Mày à!  
Hôm qua tao năm mề thấy tao trúng số mười vạn!  
— Ở thế lúc đây mày có tiếc không?  
— Tiếc quá gì! tao biết trước, nên tao tiêu vung lên, thành ra lúc tao thừa đây trong túi nhẵn không còn một xu

## HỒI LỘ

Ở thôn quê, ăn của dút đa thành là một cố tục nguy hiểm cho sinh kế của nông dân.

Về vụ công thái, báo *Tiếng Dân* đã cao đảm vạch những tệ của kẻ thừa hành, nhân cơ hội bắt dân góp tiền để cho họ bỏ túi, tuy họ nói là để sung vào việc phòng thủ Đông-dương.

Đến vụ mộ lính mới cũng vậy. Sự thực, ai muốn đi thì ra, không thì thôi. Nhưng nếu đem sự thực nói cho mọi người đều biết, thì một dân còn dục vào đâu được. Cho nên có nhiều lý tưởng, dọa dẫm các nhà giàu, báo họ là phải bắt đi lính, và khai tên con cháu họ. Lễ tự nhiên là những nhà giàu ấy, sợ hãi, đem đầu và tiền đến lễ để người ta sinh phúc cho. Người ta sinh phúc cho thật và bỏ tiền vào túi một cách khoái trá.

Những lối lòn người lấy tiền ấy rất nhiều. Đó là không kể những lối lấy tiền công nông của rất nhiều ông huyện như mỗi lá đơn một đồng bạc, và những lối lấy tiền thần diệu khác.

Vậy, muốn cứu nông dân ra ngoài vòng khổ cực, trước hết phải trừ diệt nạn hồi lộ đã. Những người có cái trách nhiệm nặng nề đưa dân xứ này đến sự tiến bộ lúc nào cũng cần phải nghĩ rằng phải tìm hết cách để ngăn ngừa những việc hồi lộ. Không nên cho rằng đó là việc nhỏ, không thể xét thấu, cái chính sách khoa hồng không phải lối ấy chỉ là một chính sách lướt, kết quả nguy hiểm không biết đâu mà lường.

Ngăn cản nạn ấy là một sự khó khăn, ai cũng nhận thế. Nhưng không có thể vì khó khăn, mà không làm. Khó khăn nhất, là làm thế nào cho nông dân khỏi sợ hãi, quy lụy những kẻ đã cướp cơm của họ. Bị ức, bị đánh, bị bóc lột, họ không dám kêu. Một là vì dốt nát, họ không biết kêu ở đâu; hai là vì họ sợ kêu đã không ăn thua gì mà còn thêm thù oán, thêm họa cho họ. Những nỗi uất ức, họ đành để trong lòng... cho đến lúc không chịu được nữa họ đâm liều. Nếu cai trị, là liệu trước, thì chính phủ cần phải liệu tìm cách cho họ tỏ được những oan tình để cho họ khỏi đi đến bước đường cùng ấy.

## MỘT TIN MỪNG

# Hội chông nạn thất học đã được phép thành lập

## NGU'OI' va VIEC

### GỄ NGHI TRƯỞNG

**B**ẦU nghị viên xong, đến bầu nghị trưởng.

Chỉ còn độ một tháng nữa thôi, nên cuộc tranh đấu đã bắt đầu rào riết, tuy ngấm ngấm.

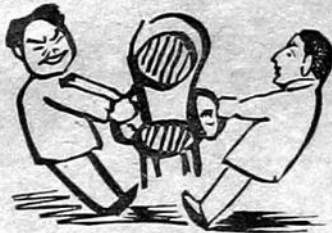
Những ai muốn ra lác chuông? Người ta thì thăm tên ông Lục và tên ông Bằng.

Ông Phạm Huy Lục, một người cũ, đã nhiều lần hiến tim cho quốc dân nhưng tim vẫn còn bên làm.

Ông Phạm Lê Bằng — có họ xa xôi với ông Phạm Huy Lục, nhưng có họ gần với ông Phạm Quỳnh — đem trái tim mới, màu sắc pháo, ra mời quốc dân.

Ngoài trái tim ra, người ta còn báo hai ông mỗi ông vác hai vạ ra để thuyết các ông nghị gạt biết cho rằng hai ông có hai tấm lòng vàng nữa.

Vậy ra các ông nghị gạt sẽ được



đến bốn vạ, một món tiền không lồ. Nhưng chắc là người ta đồn quá lên đấy thôi, chứ các ông nghị ấy giá làm gì cao đến thế. Cứ trừ hao đi một vạ cũng còn vừa cháp.

### SAY ĐẠO PHẬT

**T**ừ ngày cụ Nguyễn Văn Quốc trở nên sự ăn mặc, rất có nhiều con công đệ tử theo gương muốn về tròn quả phúc.

Gần đây, cô Linh, với cái tuổi mười bốn ngây thơ không biết vì lẽ gì say mê đạo Phật, đến nỗi ăn cắp của bà nội một trăm đồng bạc và một chuỗi vàng chôn về chùa Náo-tĩnh nhất định đi tu. Cô đã cúng nhà chùa hai chục bạc và lại định cúng nốt cả chuỗi vàng nữa, khiến cho các ông bụt vui vẻ lắm. Nghĩa là các nhà sư nhất định báo thế.

Máy sao người nhà đã tìm thấy và đã bắt cô đem về bắt học đã, khi nào lớn sẽ hay. Nhưng đến lúc cô lớn, cô biết nghĩ mất rồi.

Cụ Nguyễn Văn Quốc nghe tin, tức lưởi tiếc mặt người tin nữ, đã nhất định một mặt loan báo cho cụ Thiệu Hoàng trọng Phu biết, còn một mặt rót một cốc rượu mạnh uống để trấn định tinh thần.

### HAI MANG NGU'OI'

**T**HEO báo *Trang An*, gần đây xảy ra một việc đáng tiếc. Nguyên ở một đồn binh về tỉnh Quảng-tri, một hôm có hai người gánh một cái quan tài đi vào phía núi, đồng



đồng trông thấy ngỡ là quân gian giáng đồ ăn trộm, liền giơ súng ra hiệu báo phải dừng lại; hai người không hiểu, tưởng là đuổi mình, nên cứ gánh hòm chạy đi. Ông đồn nấp súng bắn chết cả hai. Sau mới biết hai người bị nạn là hai người con đường gánh quan tài cha đi chôn.

Thật là một việc đáng buồn. Kể thì sự làm lỡ ấy một phần cũng do sự không hiểu nhau, và do tánh dút dặt sợ hãi của dân quê. Họ sợ người Pháp, hề thấy là trốn tránh, nhưng có lẽ đó cũng chỉ là cái thói của chim bị tên sợ làn cây cong mà thôi.

Sự hiểu lầm ấy không thể xóa lổi của viên quân đồn kia được. Đâu cho là gian phi chẳng nữa, viên ấy cũng không có quyền bắn chết họ. Kể trộm đã chạy, thì không thể giết họ được, giết họ là phạm tội rồi.

### NGÔN LUẬN TỰ DO

**T**RONG NAM, có sự lạ. Từ báo *Dân Chúng* xuất bản không có giấy phép mà vẫn không được cái hân hạnh sở Mật thám và phòng Biện lý săn sóc đến và lời ra tòa.

Chắc ai cũng còn nhớ vụ *Dân quyền* ngày xưa cũng xuất bản như vậy bị tịch biên, bị đem ra tòa trừng trị, tuy độ ấy tòa phá án bên Pháp đã xử rằng ở các thuộc-địa, đạo luật về tự do báo chí năm 1881 đã ban hành, nên những đạo chỉ dụ sau không có thể thay đổi được.

Nhưng đó chỉ là ở các thuộc địa. Mà miền Bắc, miền Trung lại có cái hân hạnh là xử báo hộ. Cái hân hạnh ấy, ta không thấy nó lớn lao lắm, khi ta thấy cái kết quả của nó: là bắt ta theo những đạo chỉ dụ bỏ buộc chặt chẽ hơn.



Tuy nhiên, ông Phạm Lê Bằng vẫn nhất quyết rằng, hân hạnh được làm xử báo hộ là toả mãn rồi.

### ÔNG THIỂU

**O** báo *Du-luân*, có ông Thiệu. Ông ta giữ mục « chuyện thừa » và ông ta cho thế là hóm hỉnh, là có duyên, đầy gạch trí khôn lăm.

Ông ta hèn vác bút đi công kích. Trong số 6 vừa rồi, ông bàn về bài « Đạo Khổng, một tôn giáo » của Hoàng Đạo. Nếu ta đem những tiếng thô tục của ông gói ghém lại trả ông, thì ta thấy ông lập luận thế này:

« Một lý thuyết nào đã được gọi là tôn giáo, tất nhiên phải đủ điều kiện của nó, thí dụ như thuyết địa ngục, thiên đường hay là nghi thức lễ bái, cầu nguyện thờ cúng v.v... Không giáo không có những điều kiện ấy, cho nên nó không được liệt vào hàng tôn giáo. »

« Ai bảo ông thế? Mà ông có biết thế nào là tôn giáo không? Khi mà người ta đã nhận thấy chung quanh người ta có những sức mạnh bí mật có quyền hành đến đời sống của người ta, ấy là đã có tôn giáo rồi (xem sách của Goblet d'Alviella, Reville và Durkheim v.v.) Những bí mật sức mạnh ấy, ở Khổng giáo, là quỷ thần. Rợn mọi Phi-châu, khi thờ một con vật, sợ hãi nó và thờ phụng nó, không dám gọi đến tên nó (tabou, tolem) là đã theo một tôn giáo rồi. Tôn giáo ấy không có gì là cao xa thật, nhưng vẫn là tôn giáo. Đạo Khổng cũng vậy. »

Độc xong mấy giòng giảng giải này, chắc ông Thiệu tự nghĩ rằng thiếu cái gì thì thiếu chứ nhất định ông không thiếu học và thiếu thông minh.

Hoàng Đạo

Đĩa hát RCA VICTOR 1938

mới thu thanh ở Hương-cảng đã sang tới nơi. Có đủ các điệu hát Bắc-kỳ Nhàn-đĩa hay đặc biệt, xưa nay chưa có

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu:

**DANG THI LIÊN**  
17, phố Hàng Trống—Hanoi

5 et 7, Rue Negret (Place Negret) HANOI

Pharmacie TIN

THAM HOANG TIN

Pharmaciens de 1ere classe

thuốc m ở 1, giá hạ

Mở cửa cả buổi trưa

Hiệu thuốc Tây Vườn Hoa của N a m T ế l 380



## TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH

Tàu với Nhật bấy lâu hẳn học,  
 Nay đã gây ra cuộc giết người.  
 Báo rằng đầu... súng má chơi  
 Cấm ngoại quốc không ai can thiệp.  
 Lur câu kiều, Nhật chơi nước hiệp,  
 Tàu kiều càng điên tiết nổi lên.  
 Bắt đầu trò hẳn, chém đôi bên.  
 Kém khí giới, Tàu liền chịu thoái,  
 Nhật hạ Bắc-bình, Thiên-tân, Nam-  
 kinh, Thượng-hải,  
 Tàu đánh hi sinh mấy giải non sông,  
 Trạu cảng thua, Tàu đánh cảng  
 hung,  
 Thế kháng Nhật đến kỳ cùng, kiệt  
 lực.  
 Nhật tuy thắng, nhưng lòng cũng  
 bực,  
 Tướng Tàu mềm, nuốt ực ngon ơ.  
 Nào hay đầu — thực sự bất ngờ,  
 Nuốt còn mắc ngã ba ngã bảy.  
 Trót phải trét ầu đánh liều vậy,  
 Bã dăm lao thời phải theo lao.  
 Hơn năm trời, tướng tôn binh  
 hao,  
 Tiếng rảng được, nhưng nào ra  
 được.  
 Cổ sớng chết với non sông đất  
 nước  
 Tàu quyết theo chiến lược kéo dài,

Cho dân Phù-tang hại của, hại  
 người,  
 Khi kiệt lực ắt thời phải nhà.  
 Vừa cự địch, Tàu vừa om-à  
 Kêu xóm diềng khắp Á, Mỹ, Âu...  
 Nhưng xóm diềng há dại gì đầu,  
 Ân tim đến, đánh nhau thời lần.  
 Tàu sang hội Quốc liên cầu khần  
 Trừng trị phường xâm lấn, tham ô  
 Nhưng hội Quốc-liên cũng khéo  
 ỡm ờ,  
 Chỉ dón dả tầm phơ tầm phất.  
 Ý muốn dạy cho Tàu mở mắt:  
 « Minh giúp mình, trời tất giúp  
 cho.»  
 Thử ngẫm xem chiến lược gay go,  
 Ai dám bảo ai thua, ai thắng?  
 Song Tàu quyết mười mươi chắc  
 chắn  
 Trận sau cùng phần được nắm  
 trong tay.  
 Dù ai thua, ai được sau này,  
 Cũng nhục xác, năm quay chết  
 dờ.  
 Chỉ có bọn đầu cơ kiếm bớ,  
 Bán súng, gươm, phớt phờ giầu to.  
 Chung qui : đục nước béo cò...  
 Tú Mờ

## Trước Vành Móng Ngựa

Công lý trước vành  
 móng ngựa thẳng

TÒA Nam án Sơn-tây hôm ấy  
 chạt ních, đầy hơi người và  
 hơi công lý. Ta hãy tưởng  
 tượng ra một căn phòng nhỏ, lụp  
 xụp, lạnh lẽo, ảm thông với một  
 cái buồng con, trong có độc hai  
 chiếc ghế bành châu đầu vào  
 nhau một cách chẵn ngăn. Giữa  
 là một cái bàn rộng, nơi ăn nằm  
 của công lý, sau mọc lên hai vị  
 quan tòa, ông công sử-chánh  
 án, và ông tuấn phủ-bồi thăm,  
 một ông hùng hổ, còn một ông  
 nín thinh. Hai bên có hai cái bàn  
 con của lục sự và thông ngôn,  
 trước mặt, một cái vành móng  
 ngựa kỳ quặc, vì nó thẳng như  
 khúc gỗ, trông có vẻ buồn bĩnh  
 như một ông lý say rượu.

Ông lý Huyền được cái hên  
 hạnh ra vịn vào cái vành móng  
 ngựa ấy để nghe ông chánh án  
 buộc vào tội đã « khai man » tên  
 ông Khuất duy Tiến vào sổ cử  
 tri. Gầy gò trong bộ áo lung thung,  
 ông khảm mùng thưa :

— Băm tháng tôi không khai  
 man gì cả. Khuất duy Tiến, chúng  
 tôi biết là chính trị phạm nhưng  
 đã được ân xá, nên trong sự nghi  
 ngờ, chúng tôi đã trình huyện,  
 huyện tư ra tỉnh, rồi mãi đến lúc  
 được biên tên vào sổ cử tri. Chúng  
 tôi có dám lỵ lỵ đâu !

Ông chánh án bẻ :  
 — Bôn phận lý trưởng là phải  
 săn sóc đến tờ khai. Nay anh nghe  
 Tiến xui giục anh biên tên vào, là  
 anh mắc tội giúp đảng cộng sản  
 rồi.

Rõ thật nguy hiểm cho ông lý :  
 mắc tội ấy thì còn trời cứu được.  
 Cũng may mà ông ta không hiểu  
 cộng sản là gì cả. Còn xui giục, thì  
 ông nhất định cãi là không có ai  
 xui giục hay bắt buộc ông hết.

Nhưng kẻ xui giục đã ra kia :  
 Một người trai trẻ, khỏe mạnh,  
 trán cao, chắc ông chánh án trông  
 có vẻ cộng sản lắm :

— Anh là người hiểu biết, anh  
 không có quyền đi bầu sao còn  
 xui giục lý trưởng man khai tên  
 anh vào sổ cử tri ?

Tiểu thay ông Tiến không chịu  
 xui giục gì lý trưởng cả :

— Từ ngày tôi được ân xá, tôi  
 vẫn ở luôn Hà-nội, không cho  
 người nhà biết địa chỉ của tôi thì  
 tôi làm thế nào mà xui giục  
 được. Và lý trưởng cũng nhận là  
 không hề được tôi xui giục bao giờ  
 cả.

Nhưng tòa vẫn hăng hái buộc  
 tội xui giục :

— Lý trưởng là người quê mùa,  
 không có anh xui thì khi nào dám  
 khai man như thế. Vậy thì anh  
 đã phạm tội xui giục rồi.

Ông Tiến cũng hăng hái cãi :

— Tôi chẳng xui giục ai cả. Tôi  
 chẳng đòi biên tên vào sổ cử tri  
 bao giờ cả. Mà giả thử tôi có đòi  
 quyền ấy, thì cũng không có gì  
 là phạm pháp. Ai cũng có quyền  
 đòi ghi tên vào sổ cử tri, để họ  
 xóa là trách nhiệm của ủy ban  
 kiểm soát sổ cử tri và ông Thống-sứ.

Ông chánh án nổi cơn thịnh  
 nộ :

— Chính tôi là chủ tịch ủy ban  
 kiểm soát sổ cử tri ở Sơn-tây.  
 Như thế nghĩa là anh buộc tội tôi  
 và ông Thống-sứ.

Rồi ông hăng hái bắt ghi vào  
 biên bản. Nhưng ông Tiến không  
 sợ, cũng hăng hái xin tòa hỏi ủy  
 ban vì lẽ gì lại cứ để tên ông. Bị  
 chỉ trích, ông chánh án gắt :

— Anh không được hỏi nữa.

Vậy chỉ còn quyền nói của ông  
 chánh án. Ông nói, nói nhiều,  
 và nhất quyết rằng ông Tiến có  
 tội về tinh thần, dù không có  
 chứng cứ gì xác thực. Rồi ông kết  
 luận, ôn tồn :

— Nếu anh chỉ biên tên để đi  
 bỏ phiếu bầu thì có việc gì : anh  
 biên tên, rồi lại đi ứng cử nên  
 mới phải ra đây.

À ra thế. Tội ông Tiến không  
 ở chỗ biên tên, mà ở chỗ ra ứng  
 cử. Tuy nhiên, một lát sau, tòa  
 vẫn phạt tội ông Tiến không ở  
 chỗ ra ứng cử mà ở chỗ biên tên.

Ông lý Huyền : 1 năm tù và 50  
 đồng bạc phạt án treo.

Ông Tiến : 1 tháng tù và 50  
 đồng bạc phạt.

Tòa tuyên án xong, mọi người  
 đều giải tán, và trong căn phòng  
 lạnh lẽo chỉ còn lại cái vành móng  
 ngựa kỳ quặc nằm trơ thò đũa.

Hoàng-Bạo

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông  
 (153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)

TÉL. 326

**D' CAO-XUAN-CAM**

Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris  
 ngành Trang-kỹ bệnh-viện  
 quản đốc chuyên trị

Bệnh Hoa Liễu và Nợ thương

KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30  
 Chiều 3h đến 6h

Khi cần kịp mới về  
 nhà lúc nào cũng được.

Có phòng dưỡng bệnh  
 và hộ sinh

CHEMISSETTE  
 PULL'OVER  
 MAILLOT

CÉCÉ

Les tricots CÉCÉ se clas-  
 sent toujours premiers  
 EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

**Cu Chung**

100, RUE COTON, HANOI — Tél. 523

# GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRÌNH THẨM của THẾ-LỮ

## I. — X.A.E.X.I.G. ?

### Những chữ kỳ dị

**Đ**ẾN trước căn nhà hai tầng số 41 bis phố Ri-chaud, ba người cũng đứng lại. Đêm đã khuya. Đèn trên gác đã tắt. Hai cửa sổ mở ra đường hai khung lớn tối đen.

— Đường ngủ rồi. Thôi, để lần khác Bình hãy lên thăm. Giờ chúng ta đi chơi, để cho hân hỉ.

Huy nói rồi lại bảo Bình và Thạc :

— Nhưng hai anh đợi tôi một tí. Tôi lên cất cái áo đã Bức lăm.

Thạc khen phải và cũng bỏ áo ngoài đưa cho Huy. Mùi nước hoa của Thạc bay lên, thơm lừng cả một phần không khí nồng nực.

— Huy cất áo hộ tôi một thế. Nhân tiện lấy hộ bao diêm nữa : diêm của Bình hết rồi.

— Để đâu ?

— Trong ngăn kéo. Mà đừng làm thằng Đường thức dậy nhé. Hôm nay, nó mới ngủ được sớm đến thế.

Lúc Huy đập cửa gọi thằng nhỏ thì Bình hỏi Thạc :

— Đường cảm phải không ?

— Ừ, cảm xoàng thôi. Hai hôm đầu không dậy được, nhưng mấy hôm nay gần khỏi hẳn rồi.

Trong nhà, mười hai giờ đêm. Một tiếng đồng hồ đáp lại tiếng Huy gọi. Tiếng giầy kéo lê trên mặt đất. Rồi cửa mở, đầu một ông già ngó ra. Huy vội nói :

— Kia thầy ! Thằng nhỏ đâu mà không mở cửa ?

— Nó ngủ say rồi. Giờ mới tan chiếu bóng à ?

Huy nói với ông cụ đưa chìa khóa cho mình :

— Chúng con còn đi chơi lát nữa. Bức lăm, không ai muốn ngủ vội. Con lên cất cái áo rồi xuống ngay...

Huy vừa bước vào vừa nói tiếp :

— Thầy cứ đi ngủ đi, lúc về con mở cửa lấy cũng được.

Nghe tiếng chào của hai người thiếu niên đứng ngoài, ông cụ nheo mắt nhìn ra :

— Không dám. Cậu Thạc đấy à ? Còn ai nữa thế kia ?

Bình nhanh nhẩu đáp :

— Thưa cụ con ạ, Văn-Bình đây ạ.

— À ông Văn-Bình ! Đi chơi khuya nhì.

Huy đã đi thẳng vào trong. Anh không bật đèn cầu thang, thuộc lòng được nhẹ nhàng lên gác. Huy treo hai cái áo lên cái giá mà anh ta đã quen chỗ, rồi đưa tay tìm cái van đèn điện trên tường.

Đèn sáng. Huy quay lại phía bàn học giữa nhà và ngạc nhiên :

— Ô kia ! Đường. Ngồi làm gì đấy ?

Đường không đáp. Anh ta quay lưng ra phía cửa sổ, người hơi cúi, ngực áp vào cạnh bàn ; hai má tí lên hai bàn tay, mắt lạng lẽ nhìn lên quyển sách dày mở trước mặt.

Đường có vẻ đọc sách như thế từ lâu lắm. Lại đọc trong lúc không có đèn !

Huy chực bật cười vì cái điều vô lý ấy, nhưng anh chợt lo ngại. Anh hỏi lên câu nữa :

— Đường ! Ngồi làm gì mà...

Câu nói cắt đứt ngay lúc Huy nhận thấy Đường im lặng một cách

nhìn ngửa rồi đứng phắt dậy, cứ chỉ hồn loạn trong khi Đường vẫn điềm tĩnh ngồi.

Bỗng Huy kêu lên một tiếng rất ngắn, nhưng ghê gớm ; một tiếng kinh dị dữ dội mà từ trước tới nay Huy mới kêu lần đầu. Huy vừa chợt trông thấy trên lưng Đường một con dao cắm ngập tới chuôi, trong một khoảng máu đầm sau áo.

Nghe tiếng kêu, Bình và Thạc dưới phố nhìn lên thì vừa trông thấy cái mặt hoảng hốt của Huy đâm chao ra ngoài khung cửa sổ.



khác thường. Anh ta đi thẳng đến bàn học, kéo ghế ngồi trước mặt bạn, nhìn vào tận đôi con mắt trần trụi của Đường :

— Đường ! Đường ! Điếc à ?

Huy không kịp nghĩ rằng đó có thể là một trò đùa của Đường. Mặt Đường xanh rớt và giữ mãi một vẻ lo buồn.

Một cảm giác kỳ dị và kinh hoàng ám nhanh đến Huy nhìn ngang

Huy rồi rít gọi :

— Bình ! Thạc ! Bình ! Thạc ! Lên mau lên ! Đường chết rồi...

Sự kinh ngạc làm Bình lặng đi một lát mới hỏi lên được :

— Cái gì ? Đường chết ?

Nhưng Thạc, bình tĩnh hơn, mở cửa chạy vào báo tin cho ông cụ biết. Cả ba người cùng vội vàng lên cầu thang.

Cái dáng ngồi chết của Đường,

khí họ nhận thấy rõ ràng, lại làm cho họ khiếp sợ hơn ở trước mọi người chết khác. Giữa cảnh nào động, Đường vẫn ngồi lẳng lẳng, hai mắt vẫn đọc mãi trang sách, và nếu không có con dao và phần áo đầm máu, thì có lẽ Đường sẽ đứng lên hỏi chuyện mọi người.

Người thứ nhất chấn áp được sự kinh dị là Thạc. Anh kéo ghế nói với ông cụ chủ lúc ấy vừa run vừa sát mãi đôi mắt cận thị nhìn vào vai Đường :

— Xin cụ cứ bình tâm. Cụ ngồi xuống đây. Anh Huy đứng xa ra và đừng ai động đến anh Đường với những sách vở trên bàn giấy.

Bình thì đôi mày cau lại, nhìn khắp gian nhà một lượt như tìm tòi. Anh hỏi nhỏ Huy :

— Lúc anh lên thì cửa vào mở hay đóng ?

— Mở. Trong nhà lại không tối như cầu thang.

— Anh không thấy gì khác ?

— Không. Lúc bật đèn tôi còn tưởng Đường đi nằm rồi. Quay lại mới biết...

Thạc bỗng chỉ cho hai người chú ý đến cuốn sách :

— Này, các anh coi ! Đường không đọc sách, nhưng đang nhìn cái này.

Mọi người cúi ghé qua vai Thạc. Ngón tay Thạc trở vào một mảnh danh thiếp khổ lớn, úp mặt, và sau lưng cái danh thiếp một hàng chữ hoa sau này viết bằng bút chì :

X. A. E. X. I. G.

Huy chực cầm lên xem, nhưng Bình ngăn lại :

— Để yên đấy X.A.E.X.I.G. ? Thế là nghĩa lý gì ? Mà danh thiếp này có phải của Đường không ?

— Thử lật xem nào ?

— Không. Ta không được thay đổi một vật gì trên bàn này trước khi sở liêm phóng đến khám xét.

Nghe nói đến sở liêm phóng, ông cụ không giấu được vẻ bối rối như tình thường của một người sợ những chuyện lời thối. Ông chỉ biết phân nản và coi việc xảy ra như một cái tai họa lớn cho nhà mình hơn là cho người chết.

— Xin cụ cứ bình tĩnh. Việc này là lòng lăm thực, nhưng việc tra xét công minh thì chẳng việc gì mà lo...

Ông cụ lắc đầu thờ dãi :

— Nhưng làm sao cậu Đường đến nổi thế này...

Bình hỏi :

— Cụ vẫn ở nhà từ lúc tối đấy chứ ?

— Vâng.

— Còn anh Huy, anh Thạc đi từ mấy giờ ?

Thạc trả lời :

— Từ tám rưỡi. Huy, Đường với tôi ăn cơm tối lúc bảy rưỡi. Đường kêu vẫn còn khó ở, nên ngon miệng mà vẫn không dám ăn nhiều. Đường

Docteur

Vũ ngọc Huỳnh

Lauréat de la Faculté  
de Médecine de Paris

NHÀ HỘ SINH  
và DƯỠNG BỆNH

72, 73, 74, RUE AMIRAL SÉNÈS  
(sau nhà rượu)  
TÉLÉPHONE 622

phải cảm năm hôm nay — nghĩa là từ tối thứ tư.

— Đường có ra phố lúc nào không?

— Không, Cũng không muốn đi xi-nê với chúng tôi vì sợ cảm lại... đường nói chuyện vui vẻ lắm và không tỏ ra một dấu hiệu gì khác thường. Anh lại có ý tiếc cái phim không xem tối nay và hẹn nếu thứ ba anh khỏi hẳn sẽ đi xem vì anh thích xi-nê lắm. Tám rưỡi Huy với tôi đi chơi. Đường dặn mua hộ bàn chải răng, phong bì tem và giấy viết. Chúng tôi mua xong mới đến rủ anh và anh Lê Phong đi xem xi-nê.

Cái tên Lê Phong nói lên trong trường hợp này gần thành một lời an ủi. Huy vội bảo Thạc:

— Lê Phong! Ở giá Phong đừng vội về trước, thì lúc này...

Thạc trầm ngâm nhưng cũng gật đầu:

— Ừ, có Lê Phong ở đây thì... Nhưng chúng ta nên liệu cách xử trí cần hơn: trước hết đi báo tin cho sở Liêm phóng ngay tức khắc. Vì đây là một án mạng.

— Nhưng làm sao lại bị giết? Ừ, sao lại bị ám sát lạ lùng đến thế? Các cậu, các ông, có biết tại sao mà..

Ông cụ ngờ ngạc nói và tìm những lời rời rạc để tỏ sự lo sợ của mình. Bình nhìn ông ái ngại hỏi:

— Thưa cụ, cụ không nên lo nghĩ nhiều. Chắc hẳn trong đời của anh Đường có những ân tình mà ta không biết được... Việc ấy họ sẽ tra xét. Bây giờ cụ cho chúng con biết một điều quan trọng này: từ tám rưỡi đến bây giờ cụ có lên gác lần nào không?

— Không, mà tôi cũng chẳng mấy khi lên, tôi già cả lắm cảm..

— Tôi tò mò nhà này có những ai?

— Có thằng nhỏ, nhưng hôm nay nó sốt, dọn cơm xong nó đi ngủ ngay.

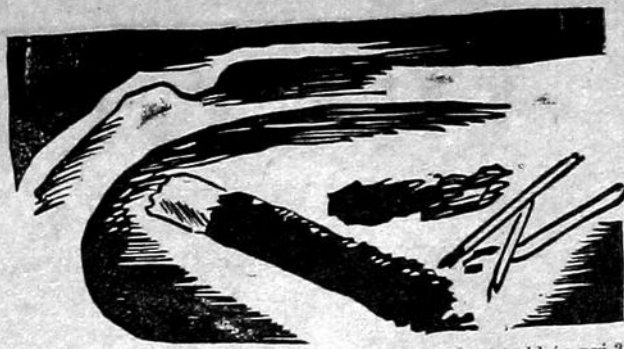
— Anh Huy làm ơn gọi nó dậy. Hay gọi mẹ. Cửa dưới nhà đóng chứ?

— Vâng, tôi khóa lại rồi mới lên. Bình nghĩ một lát lại hỏi:

— Có ai đến chơi trong lúc anh Huy và anh Thạc đi vắng không?

— Đề tôi nhớ lại xem... Không. Hay là chỉ có một người đến gõ cửa hỏi cậu Đường... Một người nói tiếng trợ trợ.

— Người ăn mặc thế nào?



— Một người con trai bằng trạc Huy, nhưng tôi không rõ mặt, vì tôi cận thị, mà người ấy chỉ đứng ngoài.

Thạc hỏi:

— Lúc ấy vào khoảng mấy giờ?

— Có lẽ đã chín giờ rưỡi. Người ấy hỏi hai, ba lần tôi mới hiểu rằng muốn lên chơi với cậu Đường. Tôi nói cả nhà đi vắng rồi để cậu Đường khỏi phải nói chuyện trong lúc còn mệt. Và lại tôi chưa thấy người kia lên chơi đây bao giờ hết, nghe tiếng nói lại khác lạ, và lúc ấy nhà vắng người, đêm hôm..

— Vâng, thế rồi sao, xin cụ cho biết ngay.

— Người kia thấy thế chào rồi ra, tôi khóa cửa còn nghe thấy nói mấy câu hình như bằng tiếng khách thì phải.

Bình vội hỏi:

— Tiếng khách? Cụ chắc là tiếng khách?

— Vâng, hình như thế. Người ấy nói đầu hai, ba câu ngắn mà như nói với người nào đứng đợi gần đấy, nhưng người đứng đợi kia không trả lời. Tôi hơi lấy làm lạ nhưng cũng không nghĩ ngợi gì hết. Chực trở vào thì cái chìa khóa tôi vừa quay trong ổ rơi xuống đất.

— Sao lại rơi xuống đất?

— Có lẽ tôi khóa cửa xong, vô ý, tay tôi run rẩy, lúc kéo về vương phải nên làm rơi... Tôi đánh rơi như thế mấy lần rồi nên không để ý.

Huy làm chứng cho câu nói của ông cụ:

— Vâng, thầy tôi cần thận lắm, các cụ già thường không được thật tay. Thạc với tôi khi gọi cửa đêm mà cụ ra mở thì không bao giờ chúng tôi để cụ phải đề khóa lại.

Bình hỏi:

— Cụ chắc chắn là cửa đã khóa chứ?

— Vâng. Tôi nhớ kỹ lắm.

— Còn chiếc chìa khóa rơi?

— Chìa khóa rơi tôi cố tìm thấy ngay, tôi không cảm vào ổ khóa nữa, và để ở trên cái bàn nước gần giường nằm. Vì thế lúc Huy gọi tôi cứ chỗ ấy lấy ra mở.

— Ngoài người nói tiếng khách, còn ai đến nữa không?

— Không.

— Cụ có nghe thấy gì lạ trên gác từ hồi tám rưỡi đến lúc anh Huy về không?

— Không. Chỉ chốc lát mới thấy một tiếng khê kéo ghế hoặc bước chân đi lại nhẹ. Nhưng đó là tiếng động thường có, tôi lại quen bước chân cậu Đường lắm... Với lại, ngoài ra thì còn ai lên được gác trong khoảng từ bấy đến giờ?

— Cụ thức chờ đến lúc anh Huy về sao?

— Không, tôi ngủ. Nhưng tôi dễ tưng tỉnh lắm. Nếu có việc gì lạ thì tôi biết ngay...

Bình thở dài:

— Vậy mà có một sự rất ghê gớm mới xảy ra...

Anh chợt thấy lỗ lờ, nói chữa:

— Vậy mà kẻ giết người cũng tìm được cách khôn khéo lên đây.. làm cái việc độc ác của mình, rồi lại ra, mà không có một tiếng động.

Thạc cần thận đi nhìn các hòm xiềng để góc tường, lúc ấy đang chăm chú nhìn trên bàn giấy. Anh là một người minh mẫn và có chí quyết định nhanh.

Anh bảo mọi người:

— Không thể nào hiểu một tí gì trong câu chuyện rắc rối này được, trừ phi là trình thám rất giỏi; mà cũng chưa chắc đã hiểu ngay. Bàn tính chỉ mất thì giờ vô ích. Vậy các anh nghe tôi. Cụ thì xuống dưới nhà, và xin cứ tỉnh tâm. Bình và tôi đi báo sở Liêm phóng ngay đêm nay. Huy đi đánh thức thằng nhỏ

và ngồi đợi với cụ ở nhà dưới. Đường bị giết, ta biết làm sao được? Nhưng tôi sẽ với các anh sẽ hết sức giúp việc tra xét và quyết bảo thù cho Đường.

Lúc nói mặt Thạc tái hẳn đi, vẻ cương quyết lộ ra ở cử chỉ và trong đôi mắt sáng lên một cách kỳ dị, lạnh lùng.

Ra đến ngoài, Thạc hỏi Văn Bình:

— Anh có nhớ những chữ sau cái danh thiếp không?

Văn Bình ngẫm nghĩ:

— Không nhớ rõ. Còn anh?

— Hình như X.A.E.I.X.G. thì phải. Nhưng chẳng sao, chốc nữa họ đến sẽ thấy.. Nhưng lạ thực, những chữ ấy nghĩa là gì? Anh đoán được không?

— Đoán thế nào được. Ở giá Lê Phong..

— Lê Phong làm sao?

—...Giá Lê Phong cùng đi chơi với chúng mình.

— Anh ấy bảo phải về xem nốt những thư tin hôm nay kia mà... Vẫn lại chưa chắc Phong đã đoán được.

— Tuy vậy cũng không mở một thư chúng mình.

Một chiếc xe tay phía nhà thương Phủ-doãn đi lại. Thạc bảo người phu tìm cái nữa, nhưng Bình chợt nghĩ ra:

— Thế này hơn. Anh đi một mình đến sở mật thám. Tôi thì đến nhà Lê Phong. Vụ bí mật này chưa chắc họ đã tra xét ra được ngay, có thể là một dịp cho Lê Phong trở tài thêm một lần nữa.

Thạc khen phải, lên chiếc xe bảo kéo tới sở mật thám. Bình gặp một chiếc xe khác, thuê về phố chợ Hôm.

Sự kinh dị ban đầu đã nguôi. Tuy bao nhiêu bóng tối đặc dày bao phủ lấy cái chết lạ lùng mà Văn Bình vừa trông thấy, anh vẫn lấy làm vui thích khi nghĩ đến lúc báo tin cho Lê Phong. Anh biết chắc Lê Phong sẽ ngạc nhiên, sẽ kinh dị nữa cũng nên. Mà khi kinh ngạc thì Lê Phong thấy cuộc đời có đủ ý vị. Người phóng viên trình thám ấy ít lâu nay buồn rầu vì phải nghĩ ngợi nhiều quá. Một vài việc lạ cũng có làm anh chú ý thực, nhưng Phong chỉ coi như bài tình để làm. Gặp vụ án mạng này thì hẳn Phong không phàn nàn vào đâu được.

(Xem tiếp trang 21)

Thế-Lữ

## Nhờ những khổ công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khởi bệnh

Phòng thuốc TRÁC VY b o nhiều năm trời thí nghiệm những phương thuốc gia truyền, bao nhiêu công phu cặm cụi trong buồng khổ cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phong tình rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRÁC VY sau khi xét bệnh kỹ càng có thể biết trước được ngày khởi bệnh.

Đời đây kể qua vài món thuốc linh nghiệm:

**Thuốc lá tươi** chữa bệnh lặn đi tiểu đau, buốt, uống vào một lúc thì bệnh 10 phần bớt 8.

**Thuốc thật lâu** dùng 1, 2 bần thì hết mủ máu.

**Thuốc Tuyệt nọc lâu** dùng hết 1 hộp đã thấy kiến hiệu. Giá 0p.60.

**Bổ thận trừ lảm.** thuốc bổ thận, trừ tuyệt đi nọc bệnh tình. Giá 0p.75.

**Thuốc Giang-mai gia truyền,** chữa bệnh Giang mai đó các thời kỳ. Giá 0p.60.

**Thuốc Phòng tích,** chữa bệnh phạm phòng, ăn chậm tiêu, ợ chua, đầy da bụng, rức đờn, môi chân tay, mặt vàng v. v... dùng thuốc này khởi ngay. Giá 0p.50.

**Thuốc Cal,** chữa bệnh ngứa ẹn thuốc phiện, ai cũng bỏ được dễ dàng, không bị vật vã. Giá 0p.60.

**Thuốc Tế thấp,** tế liệt, tế bì, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rửa xoa khởi. Thuốc uống 0p.40. — Thuốc xoa 0p.40.

# TRAC-VY Phòng thuốc trừ danh chữa bệnh hoa liễu

62, PHỐ HÀNG CỐT — HANOI

28, PHỐ BẾN CÙI — NAMDINH



# TIN THO

của THẾ LỬ

**M**ỘT lần không khi cở-phong đưa lại với bài thơ của ông Lê Văn Hoài. Bài thơ đầy mười trang giấy to, chia làm sáu đoạn. Sự đời đảo ấy không được... thủy chung lắm vì chỉ có hai đoạn đầu là có một chút hương vị đáng yêu.

*Chân đi ngại vương hoa tươi tốt  
Đón ở bên đường. Khách thần thơ,  
Rón rén bởi e kinh động giấc  
Chập chồn hương ngủ ở trong hoa...*

... *Chàng biết sau rèm, giáng mỹ nhân*

*Vẫn còn theo rồi bóng mây vấn  
Đợi chờ, không thấy chim anh tước  
Mau mắn đem tin chốn hải lân...*

... *Ba năm hoa nở ở bên sông  
Vẫn một màu tươi một vẻ nồng,  
Nhắc lại vẫn cùng tình ý cũ.  
Hương xưa loan những tiếc thương mong...*

Phần lớn bài thơ theo một điệu như thế. Người ta đợi những ý đầm thắm hơn, nhưng không mấy khi được mãn nguyện. Về đẹp hiện ra như có con gái bên lên, chưa để cho ai kịp trông thấy đã vội lẩn ngay. Nếu ông Văn Hoài chịu khó làm ngắn bài thơ của ông chắc chúng ta vừa lòng hơn; vì trong ít lời gọn gàng, ông sẽ cố bắt những ý thơ tán mạn khắp bài thơ lại thành những câu quý giá. Thơ ông có những câu yếu ớt vì ý chưa đủ rõ; nét vẽ không mạnh là vì tư tưởng mơ hồ. Cái *giáng mỹ nhân* theo rồi sao được bóng mây? Chốn *hải lân* là tiếng lơ lảo chỉ dùng để xuôi vắn, và *chim anh tước* là thứ chim chưa chắc đã có thể đem tin chốn hải lân về được. Trong bài thơ rất dài của ông, một đôi khi có những câu thực đẹp, nhất là ở những đoạn tả cảnh. Người ta thấy một sự mát mẻ u tịch và du dương trong hai câu tả sân chùa Tịnh-Am.

*Lá phủ ngàn năm trong lĩnh tịch  
Bóng râm vàng nhẹ tiếng ve non...*

Và những tình tứ ý nhị trong mấy câu tả người thư sinh chợt gặp nàng Thu Hương trong đám hội:

*Rhép màu thùy mỹ trong lá áo,  
Thiều nữ nghiêng mình nhẹ bước qua*

*Chàng đứng ngáy trông, tình hơn hổ  
Nhường vui như bướm, dịu như thơ....*

Cũng yêu phong vị thời xưa, ông Nhân Đình làm hai bài thơ khéo léo. Vì đó là thứ thơ khéo bắt chước, thứ đồ cổ giả hiệu, trông rất hết, nhưng không lờ được con mắt người sành:

*Lưng khom, lão trượng đờng thuyền  
lan  
Cười ngất nghe trong tiếng gió  
dàn...*

*Một khúc giang hồ nơi xóm lạng  
Nhịp nhàng theo với giọng hồ  
khoan...*

*Ngõ sâu, mái, trúc, lá rơi lờn,  
Năm tháng đi về hồi chủ nhân  
Bút gác trong bình, yếm sách lạng.  
Đàn thơ hồ hững với thu xuân.*

Thực là những giọng cổ kính giả vờ, những cốt cách giả cả trang nghiêm đi mượn của người một cách vụng dại.

Tay nâng vừng trán, là cử chỉ của người suy tưởng. Cử chỉ ấy đẹp vì nó tự nhiên. Nhưng khi chẳng có tư tưởng gì cũng đặt trán lên lòng bàn tay để cho thiên hạ kính phục, thì thiên hạ không những không kính phục, người ta lại buồn cười. Điều ấy giản dị quá chừng, tôi đã có dịp nói đến rồi, tại sao mấy bạn làm thơ không muốn hiểu? Tại sao ngồi bút thành thuộc của ông Trương tử Khiêm không muốn giản dị hơn, lại cố bó những xương nát ở chỗ hoang? tại sao ông hỏi han những « cái bí mật cõi âm » trong khi ông không có một ý kiến chân thành gì về sự chết? Ông hỏi sự chết rằng:

*Hỡi sự chết! Biết không người? Sự chết.*

*Chiêm hồn ta ngay từ lúc sơ sanh  
Sương máu ta bao độ đã tan tành  
Vì ta thấy loài người hăm chêm giết.*

Cái đứa trẻ sơ sanh và chán đời ấy đến khi lớn lên lại ghét đời hơn. Ghét thế này:

*Máu ta chảy thành nguồn trên mặt đất  
Đề tìm xem cái nghĩa của nhân gian (?)  
Ta kêu gào và ta mãi khóc than,  
Nhưng ta khổ cho đời người, đời bí mật...*

... *Tiếng vũ trụ, muôn năm hàng rợn rã  
Nhu đọc lên những điều khổ muốn loài*

*Ta điên cuồng ta muốn thoát trần ai,  
Vô giác vô tri như nằm xương dưới mộ*

Đọc lên tưởng chừng là những câu thơ dữ dội của một bạn mà tôi đã trách hôm xưa. Khi đời giọng thơ, ông Tử Khiêm vẫn giữ những lời chán nản tối tăm và cũng vẫn vô nghĩa lý:

*Tiếng sóng lòng ta tiếng bể gào,  
Mặt ta, máu, lệ mãi tuôn trào  
Vạch tìm kiếm những lời yên ỹ,  
Hạnh phúc bay lên đũa bóng sao...*

*Bóng sao le lói giữa không trung  
Cũng khóc nhân gian cảnh nào  
nùng...*

Vấn vấn ..

Tôi không muốn trích thêm, vì từ câu sau, cũng như trong thơ của ông bạn hôm xưa, tôi thấy toàn những máu, những đầu lâu, những xương nát và xương khô, những

thần chết và cái lười liềm của ông thần này... đủ mọi thứ dị kỳ để cho bạn và tôi phải khiếp đảm. Khi ông chân thực, ông không làm ta khiếp đảm nhưng làm ta động lòng. Và như thế ông đáng mến hơn. Tôi ưa nghe ông than thở trong bài « Trương tử » của ông hơn là nghe ông dọa nạt Ông Tử-Khiêm tương tự một cách đơn giản. Tình tình ông chất phác biểu lộ trong mấy câu đậm thắm và phẳng phát buồn:

*Trăng nay nhớ liếc trăng xưa...  
Ản tình vương ở hương hoa nào  
nùng;*

*Đêm sương lạnh bởi mặt mừng,  
Lòng thương bởi nhắc chuyện lòng  
đêm xưa ..*

Trong bài này, hai câu sau cùng thắm thía nhất:

*Trời khuya trăng giãi sương đồng  
Đêm buồn lạnh cả tâm lòng nhớ ai...*

Tương tự, thương, nhớ là những nỗi tình sẵn có, ai cũng nói đến nên thường vẫn nhảm tai. Phải có một lối phò diễn khác thường, hoặc một giọng thiết tha như đau khổ mới để cho những tiếng than vãn lọt được tới tâm hồn chúng ta.

Ông Nguyễn-Vân đã làm được gần như thế.

Thơ của ông là một nguồn lời oán hận. Vết thương bao giờ cũng rộng mở Ông là hạng người âu yếm những nỗi đau khổ, nên cả những lạc thú cũng đượm mùi chua chát và trái lại vị cay đắng vẫn có vị ngọt ngào. Tình cảm lẫn lộn trong những câu mê mải vội vàng. Tôi trích cả bài « Thi tứ » sau đây, vì là bài gọn gàng nhất trong bốn bài dài dòng và bối rối:

*Đầy gò má tơ nhung xanh mơn mớn  
Như nắng chiếu trên mặt hồ trời g  
rỡn  
Ánh dương sa ngàn gót trước hàng  
mì.*

*Trên môi em, xuân thấm mãi làm thi.  
Đầy đôi mắt mùa thu còn lưu luyến  
Vết lá vàng bay theo làn gió quặng  
Cả một trời ly biệt vẫn chưa đi!*

*Đầy vóc mơ say đúc ngọc lưu ly,  
Chìm e ấp muốn vãn hương xa lạ.  
Lòng ta ơi! phải hương hương ngày  
hạ?*

*Phải sao hề trong suốt tóc chầy em?  
Phải chăng em? thì từ của muốn  
đêm?*

Thế Lữ

## THƠ ĐƯỜNG

**Giang lâu vân thiếu,  
kỷ Thủy-bộ Trương  
Viên - ngoại**

*Đạm gèn, sơ vũ, dân tà-đương,  
Giang sắc tiền minh, hải khí lương.  
Thần tán, vân thu phá lấu các;  
Hồng tân, thủy chiếu đoạn kiều lương.  
Phong phiến bạch-lăng hoa thiên  
phiến;  
Nhận diêm thanh-thiên tự nhất hàng.  
Hào trước dan thanh đồ tả thủ.  
Đề thi ký dĩ Thủy-tào-lang.*

BACHE-CU-DI

### THƠ DỊCH

**Lầu bên sông,  
chiều đứng trông, gửi  
quan Viên-ngoại họ  
Trương ở bộ Thủy (1)**

*Nhật, thưa mưa, khói, lẩn tà-đương,  
Sông, biển xanh thay! mát lạ nhường!  
Lầu-thần (2) tan hình, mây vén lại;  
Cần-vồng đứt bóng, nước soi ngang.  
Gió bay sóng trắng hoa nghìn phiến;  
Nhận chấm trời xanh chữ một hàng.  
Xanh đỏ muốn đem mà vẽ lấy,  
Đề thơ gửi bác Thủy-tào-lang.*

TÂN-ĐÀ

### Giang thượng dịch

*Giang thượng hà nhân gia xuy dịch,  
Thanh thanh từ ức cổ-viên xuân.  
Thử thời vẫn giá kham đầu bạch;  
Huống thị đa sầu thiều thụy nhân.*

BACHE-CU-DI

### THƠ DỊCH

**Sáo trên sông**

*Đêm, ai thổi sáo trên sông?  
Vườn xuân, tiếng tiếng gửi lòng ai  
đâu.*

*Ái nghe, nổng những bạc đầu;  
Nửa chi ít ngủ, nhiều sầu như ai!*

TÂN-ĐÀ

1 - Bộ Thủy, coi về việc sông, núi, hồ, ao.

2) - Lầu thần, là các hình lầu đài trông thấy đảo ngược ở trên bề, là tự ở không khi đầy mộng mà hiện ra; đời xưa xét làm, cho là tự ở loài cợn thần dưới bề như hơi làm ra thế, cho nên mới gọi như vậy.

1) - Trưng, là loài heo, đê.



Lần thứ nhất xuất ra có sẵn  
Chemisette đẹp:

**CHEMISETTE**  
**ESTIVALE**  
Le Tricot de 1988

Các nhà buôn nên hỏi ngay  
tại nhà chế tạo:

**Manufacture CỤ GIOANH**  
68-70, Rue des Eperails, Hanoi  
Maison fondée en 1910

# TIẾNG ĐÀN ĐÊM KHUYA

Moderato

Lê Thương



Tiếng đàn âm thầm Đêm trường gọi



ba tiếng ngậm Nỗi nung tâm



lòng Hồn em thất thối nhớ mong



Em đứng chờ anh Bên đường thanh vắng



Mong suốt tàn canh Nỗi lòng cay đắng



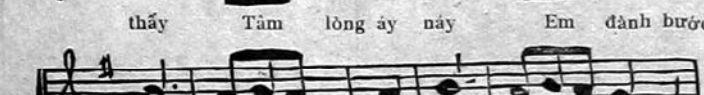
Tiếng đàn ngậm trầm Làm say đắm



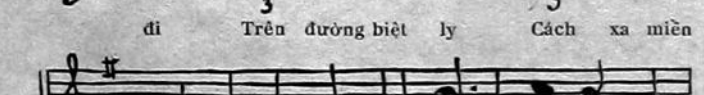
tình ái ân Suốt canh tàn không



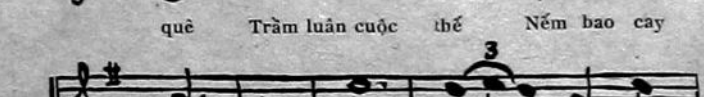
thấy Tâm lòng áy náy Em đành bước



đi Trên đường biệt ly Cách xa miền



quê Trăm luân cuộc thế Ném bao cay



đắng Nước trên trời mưa

## Đi dạo

Tôi là một kẻ làm thơ... thân  
Đi hỏi tình yêu giữa cánh trời ;  
Gió chải trong đầu không biết lược,  
Mây vờn qua mắt chứa xa khơi.

Cửa cảnh trụi trụi, lá âm âm  
Tôi hiểu chờ riêng với muốn thăm ;  
Tiếng nhỏ vừa lan trong kẻ biếc,  
Ấy là vạn vật nước xuân tâm.

Tôi để da tay ý dịu tràn  
Gửi vào cây cỏ chút mơn man ;  
Chữn trần sung sướng nghe da đất,  
Tôi nhận xa xôi của dặm ngàn.

Bước bước giang hồ giữa mát tươi,  
Đi thì có chỗ, đến không nơi.  
Rồi khi nghỉ nhọc trong thân gió,  
Tôi hợp trong tay những vốc trời...

Tôi vẫn bên mình một mối thương,

Như chim nặng nghĩa với bóng hương;  
Tôi là một kẻ làm thơ thân  
Cúi nhặt thơ rơi giữa sỏi đường

Xuân-Diệu

## Nhớ hồ

Láng lẳng chiều nhẹ ghé muốn tai ;  
Trong bóng chiều như có bóng ai...  
Thổi lạc hương rừng cơn gió đến -  
Bâng khuâng trời rộng nhớ sông dài.

Ồ ! nắng vàng sao mà nhớ nhung !  
Có ai đàn lẽ đề to trăng ?  
Có ai tiễn biệt nơi xa ấy  
Xui bước chân dẫu cũng ngại ngần...

Cây lặng. Chiều rơi trong lưới thơ  
Dâng cho hồn những mộng tình cờ...  
Tưởng chừng tóc mát mơn không  
Khí -  
Khuyến động làn da rộn ý sô...

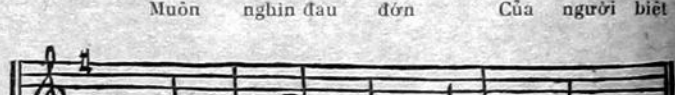
Huy-Cận



xuống Trượt vào vết thương



Muốn nghìn đau đón Cửa người biệt



ly Tâm lòng hoài nghi.

## II

Tiếng nhạt tiếng nồng  
Du hồn vài ba tiếng chong  
Tiếng giục xui lòng  
Thoảng đưa giống luồng gió đồng  
Những tiếng nỉ non  
Kêu thầm trong gió  
Như những nguồn cơn  
Của người đứng đó  
Tiếng nhạt tiếng nồng  
Làm ngao ngán lòng ước mong.

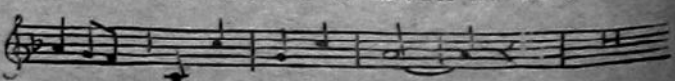
## Bài « BÌNH MINH »

Trong bài « BÌNH MINH », về lời ca vẫn nguyên như trước, nhưng về âm nhạc, có mấy đoạn sau này nhạc sĩ muốn bổ khuyết thêm :

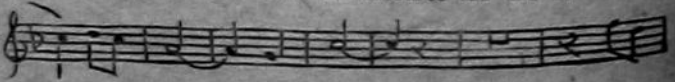
Portée thứ hai thêm hai mesures sau dấu sol



portée thứ ba cũng thêm hai mesures sau dấu la



và portée thứ chín thêm hai mesures sau dấu do



## Nước tiếng đồn !!!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc gia-truyền thân-được nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM : 0,45
- 2: NGÃ-NƯỚC CON-CHIM : 0,25
- 3: HÂN-LY CON-CHIM : 0,15
- 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM : 0,15
- 5: THUỐC GHE CON-CHIM : 0,15
- 6: CHỈNH-KHÍ CON-CHIM : 0,04

NHẬP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MÊN, LÃO CỐ ĐÀI-LÝ  
VŨ-ĐÌNH-TÂN 178<sup>00</sup> - Lachtray - Hảiphong

**MỘT DỊP LÀM GIÀU**

Hỡi các vong nhân!  
Các ngài không cần nhân gia nhân đốt vàng xuống nữa. Chỉ việc bỏ ra một đồng mua một vé số Đông dương.  
Sẽ may mắn trở nên giàu sụ.

**ÂM TÍN**

Văn chương, trào phúng, chính trị, xã hội nhật báo

Chủ nhiệm: NGUYỄN VĂN VINH

Chủ bút: ĐỒ THỨC TRÂM

**QUẢNG CÁO**

Nhân dịp vừa nhận được ở Cửu-giang và Hán-khâu gửi xuống rất nhiều vũ nữ, STIC BAR sẽ có một tối vui đặc biệt. Khiêu vũ suốt đêm.

**MỘT CUỘC BIỂU TÌNH KHÔNG LỖ**

Sáng hôm qua hồi 19 giờ, anh em quí sứ khắp các giới và anh chị em vong nhân đồng có tới trên 5 vạn, đi diễu qua đền Diêm-Vương hô những khẩu hiệu: Luật 8 giờ! Bỏ vạc dầu, bỏ چرا só, bỏ gông cùm, bỏ hết các hình phạt dã man! Đòi quyền chết! Xả tội

**Nghị viện họp**

Sau bài diễn văn của ông nghị Vinh, toàn viện giờ tay ung chuẩn bản đề nghị đánh thuế nhập cảng thật nhẹ để khuyến khích sự đốt vàng mã trên dương gian.

**Ngày rằm tháng bảy ở Diêm-thành: một ngày từ thiện có vua Diêm-vương chủ tọa**

Có rất nhiều cuộc vui: thi sắc đẹp cô Phượng ở mồ cô Phượng được bầu làm hoàng hậu nhan sắc, còn giải maillot

de bain về cô Tố Tâm ở phố hàng Đào, ngoạn mục nhất là cuộc thi xe đạp, cô Hồng ở Ninh-giang mặc « soóc » biểu diễn đủ các lối đi lướt được công chúng vỗ tay nhiệt liệt hoan nghênh

**HỘP THU**

Đã nhận được ba vạn bảy bạc và cái ô tô của ông huyện. (xin giấu tên) ở miền Trung-kỳ trên dương gian. Xin cảm ơn.



Xem mục việc vật



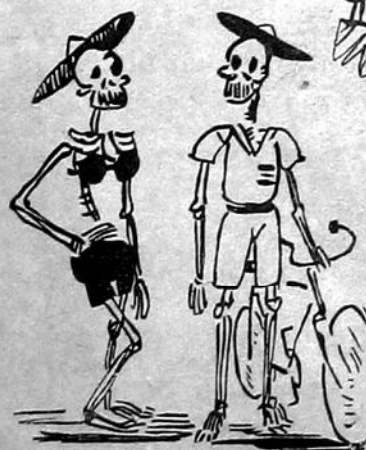
suốt năm! Tự do lập quí sứ và vong nhân ái hữu!  
Lúc ra về anh em chị em quí sứ và vong nhân ôm nhau khiêu vũ trong làn không khí thân mật rồi giải tán trong sự trật tự hoàn toàn. — Cháo Lú

**Việc vật**

Đạo này nhiều người kêu ca mất vàng ở trên trần gửi xuống. Vậy xin nhà Bưu chính tra xét dùm. Việc ấy chắc chắn có thực, vì ngay bản báo cũng chẳng tuần nào là không nhận được thư phàn nàn mất báo.



(Xem mục Nghị viện)



Chân dung cô Tố Tâm, chiếm giải áo tím và cô Hồng chiếm giải xe đạp.

**TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH**

Vì thiếu khí giới, quân Nhật thua to Tàu ở trên dương gian gửi xuống rất nhiều súng đạn, máy bay, xe bò. Lại thêm có nước Nam gửi binh lính và khí giới xuống giúp.

**TIN SAU CÙNG**

Nhờ có bạn Hán gian và Việt gian trên trần đốt rất nhiều máy bay và chiến hạm xuống giúp Nhật nên tuần lễ trước Nhật được một trận lớn bắt được hai vạn tù binh và tiền suốt dọc một chiến tuyến dài tới 200 cây số.

**TRANH KHÔI HÀI**



— Đã bảo cúng thì cúng thuốc Tuyệt nọc số 80 lại cứ cúng thịt gà. Thựe mầy giết tao!

# TRÔNG TÌM



— Tôi vừa mới ở « Hòa lỏ » được tha ra.  
— Thảo nào trông da anh đen xạm lại.

## NHỮNG SỰ LẠ !

**15** nhà đại văn hào có tên dưới đây chưa hề đặt chân vào Hàn lâm-viện Pháp bao giờ cả.

Cũng bởi tại nhiều lẽ :

- 1.—Nhà thông thái Descartes (1596-1650) không ứng thí.
- 2.—Vauvenargues (1715-1747) nhà luân lý học chỉ ốm suốt đời và chỉ xa lánh hẳn mọi người.
- 3.—Văn sĩ Diderot (1713-1784) người đi « đạo trung dung » có nhiều thù địch nên không ứng thí.
- 4.—Mirabeau (1749-1791) nhà diễn thuyết đại tài không chịu nộp đơn ứng thí.
- 5.—Văn sĩ Beaumarchais (1732-1799), có nhiều kẻ ghen ghét mưu hại nên không ứng thí.
- 6.—Văn sĩ Stendhal (1783-1842) thực là xấu số ! Ông cũng nộp đơn ứng thí nhưng thụ bệnh mất trước ngày mở khoa thi.
- 7.—Văn sĩ Balzac (1799-1850) không dám đương đầu với thi sĩ Hugo (1802-1885) khóa năm 1839 và khóa nửa năm 1841.
- 8.—Văn sĩ Dumas père (1803-1870) không bao giờ chịu là một thi sinh chính thức nên đều... trượt.
- 9.—Văn sĩ Barbey d'Aureville vì ghét những nơi tụ họp đông người nên không ra mà... quốc dân.
- 10.—Văn sĩ Zola ra ứng thí 19 lần đều hỏng cả.
- 11-12-13-14.—Bốn ông : Bainville (1823-1891), Maupassant (1850-1894), A. Daudet (1840-1897) và Sarcey (1827-1899) đều không chịu ứng thí.
- 15.—Kịch sĩ Molière (1622-1673) cũng không chịu làm thi sinh...

(theo báo Paris-Soir)  
V. H-Q-N

## VIỄN KÍNH (téléscope) có phải là một khí giới của nhà binh không ?

**NGƯỜI TA** đã được xem một bức ảnh (Je sais tout, juin 1938) chụp cách xa 80 cây số một khu của thành phố Los Angeles; bức ảnh ấy rõ ràng từng khung cửa, cửa sổ mở hay đóng ta đều nhận rõ. Đó là tấm ảnh của Thiên văn đài Griffith Park, cách thành phố Los Angeles 80 cây số, đã chụp được. Trong thời bình, cái sáng kiến ấy không thích dụng mấy. Nhưng khi chiến tranh, những tài liệu như trên có khi rất hệ trọng, có thể ghi được rõ ràng một miền có chiến lũy nào, những khu có pháo binh nào đóng, một trường bay nào, một chiến tuyến nào, sẽ khiến cho việc dụng binh được chắc chắn và có hiệu quả. Sẽ không có cách che đậy giấu giếm nào ngăn cản được sức mạnh của ống kính.

Người ta sẽ nói gạt đi rằng bầu giới thường bị sương mù hay khói, bụi làm mờ đi. Không sao, trong trường hợp này, người ta dùng những kính ảnh có chịu ảnh hưởng những luồng tia sáng dưới đỏ (radiations infra-rouges); kính ảnh ấy có tính cách thấu qua được những trở lực trên. Chỗ mà mắt ta không trông thấy gì, kính ảnh riêng kia sẽ ghi được một đội binh đang tiến, một chiếc cầu dương xây, một pháo đài lớn đang dựng, v. v.

Vậy đến bao giờ viễn kính mới là một khí giới quý giá của nhà binh ?  
(Je sais tout)

## NHỮNG ĐẬP LỬA (barrage de feu) để chặn máy bay

**NGƯỜI TA** biết rằng tốc lực của máy bay mỗi ngày một tăng, khiến cho súng cao xạ ngắm khó trúng. Sức nổ của trái phá trên không trung chóng mất sức mạnh và kém hiệu quả đi.

Thì đây ý kiến một vài người: đóng hơi ngạt vào trái phá và, khi được tin báo có một đoàn máy bay cao ở một mực nào, truyền lệnh bắn một loạt thật nhiều như bão chận; bắn như thế sẽ sinh ra, ở trên cao

3.000, 4000, 5000 hay 8000 thước, một dải hơi độc.

Cách ấy có nhiều người chỉ trích: người ta có thể tránh được bằng cách dùng trong việc chiến tranh vốn nặng, vậy giải hơi độc kia sẽ hạ xuống từ từ và, dầu có bị gió đánh tán đi hay được dưng khí giải bớt độc đi, cũng đưa xuống mặt đất một lớp hơi đủ độc để gây tai hại cho dân gian.

Một phương pháp khác vừa mới được giầy khen hình như chắc chắn hơn. Trong trường hợp này, trái phá bắn lên một chất hơi cháy hay khí nổ tỏa ra một thứ nước bắt lửa. Người ta cũng có thể tính trước một trái phá, bắn lên cao một mực nào, sẽ tỏa rộng ra mấy trăm thước chất hơi hay chất nước. Ngay sau khi bắn một loạt những trái phá ấy, người ta bắn một loạt trái phá phát hỏa khác cũng bằng những súng kia và sẽ nhóm cháy như thế ở trên trời những lò lửa bất ngạt mà máy bay địch không thể tránh thoát đến thiếu miah.

(Je sais tout)  
M. dịch

## MẤY VỤ XỬ AN LẠ LÙNG

**THÁNG SAU** năm 1925, một cô gái mười bảy tuổi cưỡng lời cha mẹ, vào hái đầu ở một hiệu cắt tóc trong thành phố Bourgogne.

Người cha kiện người thợ hái và đòi bồi thường 100 quan; tòa bác án ấy và tuyên án như sau :

« Xét ra đi cắt tóc là cô gái chỉ làm một việc thường như hết thầy mọi người; vì lẽ những vị thành đinh không cần phải xin giấy phép của cha mẹ trong những hành động ấy, và như thế người thợ hái bị cáo chỉ hành động trái ý người cha thôi, một điều không có nói trong pháp luật. »

Một cô thư ký đánh máy Đức, không chịu đánh một bức thư tình chủ đọc cho cô, bị đuổi tức khắc. Tòa án bênh vực quyền lợi cho các người làm công ở Berlin xử cô được ba tháng lương, dựa vào điều luật lao động nói rằng: « Người làm công không cần phải tuân theo những

lệnh trái với luân lý. » Nhưng tòa phá án bác án ấy, viện lẽ rằng bức thư kia là « một lá thư tình chính đáng ».

Ở nước Đại Đức mà cũng có những việc xử án ngộ nghĩnh như thế.

Cách mười năm đây, một tờ báo đã đăng tin một nhà ẩn loát lớn ở Paris chết; tin ấy sai vì một sự lầm lẫn trong khi nghe giầy nói. Nhà ẩn loát đời tờ báo kia bởi thường: ông nhận được tiền bồi thường 800 quan.

Ở Londres (tháng năm năm 1928), tòa án đã phạt rất nặng một người vì đã cưỡng bách hôn vợ mình; bản án nói rằng: « Một người chồng không được cưỡng bách vợ phải để cho mình hôn bất cứ lúc nào, tùy theo ý thích của người chồng ! »

Tòa án Montpellier (1928) đã công nhận rằng vụ án một người phu làm mô than kia bị một con ruồi độc đốt chết trong khi làm việc, phải coi là một tai nạn về công việc làm; vì thế tòa cho vợ góa người phu được hưởng tiền cấp phụ và con gái bác được trợ cấp đến năm mười sáu tuổi, người chủ mỏ phải chịu, lẽ tất nhiên.

(Alm. Le Petit Parisien)  
M. dịch

## LỘN ĐƯỜNG



tho

LÝ TOỆT say rượu — Ông đội xếp, có phải đây là đường hàng Bột ?

ĐỘI XẾP — Phải.  
LÝ TOỆT — Ở, thế thì tôi đi lộn đường rồi.

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

## PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÔNG BĂNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG BÂY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẢ THẤP SONG CÂY ĐÈN : MUỐN BẬT BĂNG DẦU HÔI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC : thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông - Dương :  
Etablissements **DAI-ICH** - 29, Bd Tongdocphuong, Cholon  
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn



- N. 827 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt được 18 giờ
- N. 828 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt được 12 giờ
- N. 829 — 500 bougies  
1 litre dầu đốt được 10 giờ

# L U' O' M L Ậ T

## Con thỏ... máy

NHÀ thông thái Alexis Carrel vừa qua nghỉ ở Pháp.

Ông ngụ ở đảo Saint-Gildas với bạn là phi công Lindbergh, người cộng tác với ông trong việc tìm trái tim nhân tạo.

Thật là vụ nghỉ chăm chỉ.

Bác sĩ chữ danh Alexis Carrel đã mang theo ba chiếc bơm lớn khi cạ... và con thỏ qui của ông.

Đấy là con thỏ « Bou-Bou ». Bã mấy tuần lễ con vật nhỏ sống không có trái tim. Một bộ phận bằng máy đã thế vào.

Những người đã được mục kích nó nói rằng trông con « Bou-Bou » có dáng « vai vè » lắm!

Đó hẳn là một trái tim tốt... cho dẫn bằng máy! (D. I.)

## Một kỹ lục

O' đến kia sống Rhin tội phạm thượng không phải coi thường được.

Vì thế mới đây một ông cố đạo Đức đã bị tội một năm tù vì đã nói rằng trong hoàn cảnh cuốn thánh kinh Bible được đọc nhiều hơn cuốn Mein Kampf của Hitler.

Song đúng sự thực thì bạn n nhân có lẽ phải. Hội Thánh kinh Mỹ vừa mới trưng những bằng chứng chắc chắn.

Cuốn Bible đã được dịch ra... chín trăm tám một thứ tiếng.

Chín trăm tám một thứ tiếng! Cuốn Mein Kampf còn cách xa cái kỹ lục ấy! (D. I.)

## Đội tàu ngầm của Nga sẽ viết có bao nhiêu?

HẠM ĐỘI ấy, mạnh nhất thế giới, có 151 chiếc, 18 chiếc lớn và 30 chiếc chung bình. Nước Ý, có đội tàu

ngầm mạnh bậc nhất, chỉ có 103 chiếc, mà một phần còn đóng chưa xong. (D. I.)

## Muốn mở một cửa sổ trông sang nhà bên cạnh, phải theo những điều kiện gì?

NẾU chủ nhà bên cạnh không bằng lòng, ta không thể mở một cửa sổ hay một cửa lùa — cả đến đục một bức tường để lắp kính — vào bức tường chung.

Nếu không phải là tường chung, ta có thể mở cửa lùa — nghĩa là cửa không mở ra bao giờ, chỉ cốt để lấy ánh sáng. Những cửa ấy không được mở cách sàn nhà dưới 2 thước 60 khi ở dưới nhà và 1 thước 90 khi ở các tầng gác.

Nếu tường hai nhà cách nhau trên 1 thước 90, ta có thể mở cửa sổ trông thẳng. Cách nhau 60 phân, ta chỉ mở cửa chớp liền trông lên hay trông xuống. (D. I.)

## Có phải hạng xấu không?

MỘT điều khó khăn lớn cho ông Edison trong sự lựa chọn những đĩa hát là phải lựa theo ý thích của công chúng.

Khi đã xong việc phát minh, ông Edison muốn dò ý công chúng về những đĩa hát; sau khi nghe thử một lượt, ông chia đĩa, theo ý riêng ông, làm ba hạng: hạng tốt, hạng vừa và hạng xấu mà ông dự đoán công chúng sẽ nhận ra.

Nhưng sự thực xoay khác hẳn. Những đĩa mà ông cho là « xấu » được hoan nghênh nhiệt liệt. Nhà phát minh nói: — Tôi chỉ còn có một việc làm là lựa những đĩa tôi cho là « xấu » để đưa các nhà máy làm gấp ngày đêm. (D. I.)

## Những sông dùng vào việc quân

NHỮNG con sông ở Tàu hiện nay rất nhiều người nói đến vì người ta đã lợi dụng để dùng binh. Là sông Dương-tử và Hoàng-hà, đã bị phá vỡ từng khúc và sinh ra nhiều tai nạn nguy hiểm. Những sông ấy vẫn nguy hiểm xưa nay vì người Tàu trong bao nhiêu thế kỷ nay vẫn phá hủy rừng không ngừng.



— Trông quan bác độ này lại gù thế?

— Ấy từ độ ra làm quan tâu cái ô-tô kia, cứ phải luôn cứ ra vào luôn làm gì chả gù.

Nhưng đã lâu lắm, ít ra là cách 4.000 năm nay, hoàng đế Pao đã gù hai con gái gù cho một chàng nông phu là Shun để thưởng công chàng đã giúp nhà vua những công nghiệp lớn lao: chàng đã dâng đức vua những cách thức trị thủy rất giỏi để ngăn ngừa nước lụt dữ dội của sông Hoàng-hà chỉ ngập ngập tràn vỡ.

Shun chỉ là một nông phu nghèo, chàng đã làm nổi công việc ấy là nhờ ở trí thông minh và tình cần mẫn. (D. I.)

## Người phát minh ra chân vịt tàu thủy

BẠN có biết rằng người phát minh ra chân vịt tàu thủy là một người Pháp tên là Frédéric Sauvage không?

Ấy là năm 1838 mà chiếc tàu thứ nhất chạy bằng chân vịt tới cửa biển Havre một cách vẻ vang Thế mà tội nghiệp cho nhà phát minh, đến cái thú dự vào cuộc thành công của mình ông cũng không được hưởng, vì một lẽ rất giản dị là khi ấy ông đang ngồi tù để rửa cái tội mắc công nợ đã chi phí về cuộc phát minh.

Người có công với sự tiến bộ của nhân loại ấy chết một cách thảm thương không ai biết tới, mặc dầu việc phát minh của ông rất giỏi. (Robinson)

## Nhưng cái ngộ nghĩnh ở loài vật

NHIỀU loài vật có những cơ quan khác thường mà ít người để ý tới; dưới đây là mấy con vật có những cơ quan lạ ấy.

Con thỏ rừng không có mu mắt, chỉ có một lần màng mỏng phủ lên mắt khi nó ngủ. Con cú mắt không thể cử động

liếc đi một chiều nào hết, lại có thể quay đầu lại hẳn sau lưng không phải chuyển động mình.

Những cóc nhái chỉ có thể thở khi mím miệng, còn như cá thì phải luôn luôn há miệng và ngậm lại để cho sự tuần hoàn của bộ máy hô hấp được điều.

Trong các loài rắn, có một giống rắn mà răng ở... trong da dáy.

(Ấy là chưa kể đến một giống rùa lạ ở Việt Nam, khi thức cũng như khi ngủ, không bao giờ đầu đầu vào mai, dù đánh diêm đi lùa vào đầu, cổ nó vẫn cứng như thường, không chịu co lại: ấy là giống rùa hộp ở Thủy-tiên-trang (Hà-nội) (Robinson)

## Một khách du lịch lạ

MỘT họa sĩ trẻ tuổi ở Londres đã tìm được cách du lịch hoàn hảo mà túi không có một xu nhỏ Chàng đi bộ, lưng đeo bao Một ít quần áo trong, vật bỏ quần áo ngoài thay đổi, một cái bla để vẽ, ít giấy trắng, một cái bút lông và mực tàu, đây là tất cả hành lý của chàng.

Chàng sống bằng cách nào? Có gì lạ đâu: chàng vẽ truyền thần. Công tùy ý, khách hàng trả bằng cách nào cũng được. Có khi họa sĩ đi bức truyền thần lấy một bữa cơm lịch sự hay một tối ngủ trọ.

Chàng đã thăm tất cả những thành phố lớn ở Âu-châu, có khi buổi sáng dự tiệc cùng các nhà báo tài mắt trong những tòa nhà công cộng lớn rất lộng lẫy, buổi tối ngủ trong những nhà của Hội Quán Cứu Thế, qua trong một ngày từ chỗ hết sức lịch sự sang trọng cao quý đến chỗ nghèo nàn cùng khốn!

(Robinson)

M. dịch

### CABINET D'ARCHITECTE

**NGUYỄN - CAO - LUYỀN  
HOANG-NHƯ - TIẾP**  
Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi

## ĐAU DẠ DÀY

Hay ợ và ợ được thì dễ chịu, ăn vào là đau (đau bụng) đang cơn đau thì chóng mặt, buồn nôn, khó thở rồi đau lan cả ra ngực và lưng là đau dạ dày. Chớ tưởng là phòng tích và nên mua ngay thuốc bán đường số 13 giá 0p.50 một hộp mà uống, nặng dăm hộp, nhẹ vài hộp khỏi; kéo dề lâu hư người và hại sức khỏe, vì nhiều người không dám ăn (ăn vào đau), rồi sinh ra biến chứng nguy hiểm, như nôn ra huyết, mọc mụn trong dạ dày.

### BẢO-AN-ĐƯƠNG

22 bis Route de Huế, Hanoi



## LẬU, GIANG...

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, đờ có hiện trạng ghê tởm (symptômes rebelles) chỉ nên lại

### ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi mau và rút nợ. Thật là những món thuốc kinh nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoán cả đàn bà, trẻ con

Thuốc Lậu 0p.60, Giang mai 0p.70

ĐẠI LÝ: QUANG - HUY Hải Dương, MAI - LINH 60-62, Paul Doumer, Haiphong. ÍCH-TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh



# THƯA TỰ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

**X.**  
**Ô** chào ! mợ lời thôi lắm !  
Đề vợ nói, nói mãi, Khoa vẫn lặng thinh không ngắt lời, thân nhiên như không lưu ý tới, rồi sau cùng, khi vợ ngừng hẳn, chàng mới hơi chau mày đáp một câu vắn tắt. Thấy vợ im, chàng được thể thờ dài tiếp luôn:

— Đàn bà !

— Cậu bảo đàn bà làm sao ?

Chuyên lại tức tối, kể lể tình cảnh khổ sở của mình từ ngày bước chân về nhà chồng. Nào cảnh làm dâu dưới quyền áp chế của ông bố chồng nghiêm khắc, dưới sự bành bạ của người di ghê nham hiểm, tai ngược, nào cảnh đời sống buồn tẻ ở xóm nhà quê mà nàng so sánh với đời tung bồng của những người bạn ngày nay đương làm tham tá, bác sĩ, tri huyện, tri phủ. Những điều ấy, nàng không quên nhắc tới mỗi khi nàng có chuyện bất bình với chồng. Khoa cười gằn:

— Mợ không nói thì đề thường tôi không biết ! Nhưng nói đề làm gì mới được chứ ?

Và Khoa đặc chí cười ha hả.

— Phải, tôi hỏi mợ : đề làm gì thế ?

Câu trả lời hiện ngay ra trong đầu Chuyên, nhưng không thể thốt ra được : « Nói đề cho bà ».

Vì sự thực, một câu chuyện xảy ra lúc ban chiều đã làm nàng rất bức mình. Nàng cố nén lòng chờ đến bây giờ, đêm khuya vắng vẻ, mới trút được hết nỗi bức mình ấy ra bằng những lời oán trách cay chua.

Chiều này, bỗng dưng bà Ba cùng đi với Cúc sang chơi. Đôi bên di ghê và bọn con chồng đã thôi hẳn không đi lại thăm viếng nhau ngay từ hôm xong công việc tang ma ông ả. Bởi vậy, nhắc thấy bóng mẹ con bà Ba, vợ chồng Trình và vợ chồng Khoa

cùng kinh ngạc đưa mắt nhìn nhau, và cùng như thăm hỏi nhau xem nên đối phó ra sao.

Người đầu tiên đứng dậy chạy ra đón đã chào mời là Tinh. Không phải nàng muốn lấy lòng người di ghê, mà có lẽ nàng khinh và ghét hơn hết mọi ai. Nhưng cái vết tích sợ hãi, kinh nề ngày trước đối với người đàn bà ấy vẫn còn sót lại trong lòng người nàng dâu nhu nhược, nhút nhát, khiến nay bất thần người ấy hiện ra làm vụt thức dậy những tình tình xưa. Vẫn biết nàng chợt nghĩ ra ngay và vội sửa lại vẻ mặt cho được lạnh lùng, rừn rừn, nhưng cái phút khó khăn đã qua rồi : Không đề ý đến, Tinh đã làm lạnh một cách rất tự nhiên.

Bắt đầu từ đó, câu chuyện nở như gao vàng. Người di ghê đã khéo tìm những câu hỏi mà không ai không thể không trả lời được. Và về sau thấy bà Ba vốn vãi, ân cần, thân mật, bốn người kia dần dần theo nhau đổi thái độ : cứng cỏi họ trở nên ôn tồn ; lạnh đạm họ trở nên vui vẻ, thẳng thắn.

Lại thêm Cúc, chừng có lời dặn trước của mẹ, tỏ rõ ra một cô em gái dịu dàng, ngoan ngoãn, kính cần nữa, một điều thừa anh, hai điều thừa chị, và xưng em xưng Cúc luôn mồm. Một lần, nghe bà Ba nói tình nết mình giống hệt tính nết anh Khoa, cũng thẳng băng như ruột ngựa, Cúc cười rất có duyên đáp lại :

— Chuyện ! Anh em lại chả giống tính nhau !

Sau hơn hai giờ trò chuyện, tình thế đôi bên đã có chiều bớt căng. Và nhiều lúc, Chuyên, người sáng suốt nhất trong bọn phần đối bà Ba đã có lại cái ý nghĩ ngày xưa : « Đáng ghê lắm ! Nó muốn đưa mình đến đâu cũng được ! » Nàng rùng mình, sợ hãi vẫn vợ. Song những lời thốt ra

của người kia làm cho nàng bình tĩnh ngay. Và nàng mỉm cười thăm, tự hỏi : « Đưa mình đến đâu ? » Vì suốt hai giờ, trong câu chuyện thù tiếp, tình không có một việc gì quan trọng. Cả việc thừa tự mà ai nấy chờ nghe bà Ba gọi ra, bà ta cũng không một lần dả động tới, dù bằng những ý tứ xa xôi.

Duy có lúc sắp về, bà ta kéo Tinh ra một góc hiên thì thăm nói riêng mấy câu.

Chính vì mấy câu nói riêng ấy mà Chuyên ngờ vực chị dâu, và cau có tức tối từ chiều đến giờ. Nàng muốn bảo thẳng cho chồng biết những điều nói riêng ấy là những điều gì, nhưng nàng vẫn trù trù không dám, vì dẫu sao, dẫu nàng đoán chắc như thế, đó cũng vẫn chỉ là phỏng đoán. Bằng cứ vào đâu mà buộc tội ! Và nàng sung sướng nghĩ thầm : « Được rồi, thế nào rồi mình chả biết ! Đề thường giấu mãi được chẳng ? Chỉ sợ giấu dẫu rồi cũng có ngày hở đuôi thôi ! »

Sự thực thì bà Ba chẳng nói riêng việc kín gì với Tinh hết. Và khi bà ta về rồi, Chuyên hỏi, Tinh đã thuật cả lại với nàng, không giấu giếm chút đỉnh : Bà ta chỉ khuyên Tinh không nên cho bác phó Tín và chị xã Vọng vay tiền, vay thóc, vì hai người ấy chây nợ lắm. Rồi bà ta dặn Tinh nếu có đóng đũa nàng làm tương thì đóng giúp bà ta dăm dậu. Có thế thôi. Nhưng người di ghê thì thảo bèn tai Tinh ra chiều vừa thân thiết, vừa bí mật.

Bây giờ Chuyên như còn trông thấy hai người đàn bà đứng sát

nhau, như còn được ngắm cái nét mặt chăm chú của chị dâu và cái dáng điệu giấu giếm của di ghê. Nàng thờ dài một hơi cả bằng mũi lẫn miệng rồi thốt ra một câu nhểch chóng :

— Cậu thì còn biết cái gì !

Khoa cãi lại :

— Tôi không biết cái gì, mặc tôi. Nhưng tôi hỏi mợ một lần nữa : mợ kể lể lời thôi mãi từ này đến giờ để làm gì thế ? Có phải mợ chỉ cốt trên tức tôi, chỉ cốt làm tôi khổ sở thì mợ bảo !

Chuyên phì cười khinh bỉ :

— Thì tôi bảo ! ... Thì tôi bảo đấy !

Chẳng biết trả lời lại vợ ra sao, Khoa lăm lăm như nói một mình :

— Sao không ngắm chị Hai mà bắt chước. Chị ấy dễ dàng biết bao, vui vẻ biết bao ! Mợ có thấy chị ấy phàn nàn điều nọ điều kia bao giờ không ?

Chuyên càng cau tiết :

— Chị Hai ! Đợi mãi chị ấy lên ! Chị Hai của cậu thì ra cái gì !

Khoa không trấn tĩnh nổi, và quên hẳn rằng cả nhà đương ngủ yên, chàng hét lớn :

— Im ngay ! Tôi cấm mợ không được nói hỗn như thế !

Chuyên cũng chẳng vừa, hét lại :

— Cậu bệnh à ? Có phải cậu bệnh chị ấy không ?

Rồi hạ giọng nàng nói tiếp :

— Nay tôi bảo, cậu đừng tưởng nhầm rằng chị Hai tốt với chúng mình ! Chị ấy chẳng thật thà như cậu với tôi đâu. Đáo đề lắm kia đấy !

Khoa cười mát :

— Ai mà mợ không cho là đáo đề ! Tôi thì tôi chả thấy chị Hai

## Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris  
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÓN VỀ :

**BỆNH ĐÀN BÀ (khí hư v.v..)**

Khám bệnh

Chỗ ở và phòng khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi

Chiều 3 » — 7 »

(đặc phố Hội-vũ)

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Tel. 242

đi ở chỗ nào hết.  
 Nguyên nhiên rằng rít lên :  
 Ở chỗ nào ! Cậu có muốn  
 ở chỗ nào không ?  
 Hoa đã trở lại bình tĩnh :  
 - Tôi muốn biết lắm.  
 - Vậy tôi hỏi cậu : lúc cô Ba  
 ấy sang, chị Hai chào mời vỗ  
 p để làm gì thế ?

Khoa thần nhiên đáp :  
 - Mình là chủ, người ta là  
 khách thì cũng phải chào mời  
 người ta chứ. Theo phép lịch sự  
 xã giao thì dù kẻ thù đến nhà  
 mình, mình cũng phải giữ đúng  
 lễ chủ nhà. Lúc khác giết nhau  
 bằng tay.

Chuyên cười :  
 - Thế thì thăm câu chuyện bí  
 mật để cũng là theo xã giao đấy  
 bản ?  
 Rồi, không chờ câu trả lời của  
 chồng, Chuyên hỏi luôn :  
 - Cậu có biết họ thì thăm với  
 nhau những gì không ?  
 Khoa hơi chau mày :  
 - Thì mơ đã hỏi chị Hai, và  
 chị Hai đã kể lại cho mọi người  
 nghe...

Chuyên cướp lời :  
 - Kể lại ! Ai cấm chị ấy kể  
 bịa. Tôi thì tôi biết đích chuyện  
 gì rồi.  
 Khoa sừng sốt hỏi :  
 - Chuyện gì ?  
 Chuyên, giọng khinh bỉ :  
 - Chuyện thừa tự chứ còn  
 chuyện gì vào đấy nữa !

Phút im lặng nặng nề. Khoa  
 nghĩ ngợi, suy xét. Sự đau đớn  
 thoáng hiện ra trên mặt chàng.  
 Ánh sáng lơ mơ chiếc đèn hoa  
 kỳ chiếu vào ba nét dân ở giữa  
 đôi lông mày hơi sếch lên.  
 Chuyên thấy chàng có vẻ vừa dữ  
 tợn, vừa khổ sở. Liền vỗ kêu  
 bức lảng ra hiên gác, mở cửa sổ  
 nhìn.

Trăng hạ tuần rung động trong  
 ngọn tre thưa lá. Tiếng để như  
 vừa bắt đầu ran lên, càng làm  
 tăng sự lặng lẽ của ban đêm.  
 Miệng Chuyên muốn thốt một  
 tiếng : « Buồn ! »

Khoa theo ra hiên, đứng tựa  
 cửa sổ sát bên cạnh vợ. Một  
 luồng gió mát vuốt ve tóc chàng  
 và làm cho chàng bớt nóng nảy.  
 Chàng hỏi rất khẽ, như sợ có  
 người nấp đâu đó nghe trộm.

- Sao mình biết là chuyện  
 thừa tự ?  
 Chuyên cũng khẽ đáp lại :  
 - Rõ rệt thế, ai không biết !  
 - Nghĩa là mơ đoán.  
 - Nhưng đoán đúng, đoán rất  
 đúng.

Khoa thở dài :  
 - Chẳng nên thế, mơ à... Chẳng  
 nên ngờ oan chị Hai như thế.  
 Nghe giọng nói như có đượm  
 nước mắt, Chuyên hỏi hận đứng  
 im. Và nàng âm thầm nhớ lại cái  
 thời kỳ làm dâu của mấy chị em

dâu. Nàng tưởng thấy dần dần  
 rõ ra và đi sát vào mặt nàng, cái  
 mặt lạnh lùng, với đôi mắt lạnh  
 lùng của ông án.

Nàng nhìn lên trăng để tránh  
 khỏi cái bình ảnh quá khứ. Giữa  
 kê hai cành tre, trăng vắt vẻo  
 như cái mũ nồi bằng vàng mắc  
 vào đó. Ý so sánh ngộ nghĩnh ấy,  
 một lần ở dinh ông án nàng nghe  
 Bình nói với Trinh và Khoa, lúc  
 ba anh em chồng và Trâm, Tinh  
 với nàng dạo chơi mát dưới bóng  
 lá một cây bàng cội trước công  
 đường. Vụt trở lại trong ký ức  
 nàng tất cả những đêm mấy anh  
 em chị em, nhất là Tinh và nàng,  
 ngồi bàn bạc đề chống lại người  
 đi ghê. Bao giờ nàng cũng nhiều  
 mưu trí hơn Tinh, và nàng lại  
 bướng bỉnh hơn nữa. Nhưng Tinh  
 giàu lòng hy sinh hơn nàng biết  
 bao ! Bị cha chồng mắng oan  
 vì nàng, Tinh chỉ yên lặng hay  
 sụt sùi khóc, chứ tịnh không  
 thốt ra nửa lời để trút nỗi sang  
 Chuyên, hoặc để khiến cha chồng

điều ngờ vực đã làm nao núng  
 lòng nàng.

Tiếng Khoa, nàng nghe như  
 trong giấc mộng thời quá khứ :  
 - Với lại nếu quả thực cô ta  
 muốn... muốn để anh chị ăn  
 thừa tự cô ta và nếu quả thực  
 anh chị ấy bằng lòng nhận, thì  
 mình cũng nên để mặc anh chị  
 ấy. Mơ nghĩ mà xem...

Chuyên bừng thức giấc. Sự  
 thực của hiện tại, sự thực gay go  
 kịch liệt lại hiện ra nguyên  
 hình. Và nàng quên hết những  
 cảm giác dịu dàng, những tình  
 tình thân mật ngày xưa để  
 nhớ mỗi một cái cử chỉ « khả ố »  
 của Tinh lúc ban chiều, cái cử  
 chỉ của « quân nịnh hót, luôn  
 cúi... khốn nạn. »

Nước mắt nàng ứa ra. Bây giờ  
 thì không phải là nước mắt cảm  
 động nữa, và nàng cúi kính ngắt  
 lời Khoa :

- Nghĩ gì ! Còn nghĩ gì nữa.  
 Tôi nghĩ đã kỹ rồi.  
 - Mơ nghĩ thế nào ?



ngờ vực em dâu. Một người như  
 thế nay có thể về cảnh với người  
 đi ghê được không, nay có thể vì  
 cái tài sản của người đi ghê mà  
 coi nàng vào hạng kẻ thù được  
 không ?

Chuyên cảm động tự hỏi trong  
 thâm tâm. Và trong thâm tâm,  
 nàng thấy nàng nhỏ nhen quá !  
 Nàng muốn xuống sân, sang  
 đánh thức Tinh dậy để nói  
 chuyện, để xin lỗi nàng, để kể lể,  
 thú thực với Tinh hết những

- Tôi nghĩ thế nào thì mặc  
 mẹ tôi.

- Ô hay ! Mơ ăn nói lạ lùng  
 quá !

Chuyên quay ngoắt vào trong  
 nhà :

- Phải, tôi ăn nói cục cằn,  
 thô tục ! Chỉ có con Tinh thì mới  
 dịu dàng, thớt lợt. Chẳng thế mà...  
 lại được lòng...

Nàng định nói được lòng bà  
 Ba, nhưng nàng ngưng, vội  
 ngừng lại, sợ Khoa cho là mình

ghen tị với vợ chồng Trinh.  
 Nhưng cũng đủ cho Khoa hiểu  
 rồi. Chàng theo vợ vào trong  
 nhà, và cười chus chát nói :

- Người ngoài mà người ta  
 nghe thấy câu ấy của mơ thì  
 khỏi sao người ta không nghĩ  
 rằng nhà ta, rằng anh em nhà ta  
 đương sắp lục đục tranh dành  
 nhau... một cái gia tài... nào đó.

Chuyên lại thét :  
 - Cái gia tài nào ? Cậu hãy  
 nói cho tôi biết, cái gia tài nào ?  
 Khoa đầu địu :

- Nếu không phải cái gia tài  
 nào cả thì càng hay chứ sao !

Nhưng Chuyên vẫn lờng lờng :  
 - Không, tôi hỏi cậu, cậu định  
 ám chỉ tôi tranh dành cái gia tài  
 nào, mà tranh dành với ai ?

- Khẽ mồm chứ mơ. Để cho  
 hàng xóm láng giềng người ta  
 ngó chứ ! Mơ phải biết rằng nếu  
 anh Hai chị Hai mà còan thức thì  
 chắc nghe rõ tiếng mơ mồm một.

Chuyên như con ngựa bất  
 kham mà người cưỡi không có  
 cách nào kim lại được :

- Nghe thấy thì nghe thấy, tôi  
 không cần, tôi không sợ ai hết.  
 Tôi không quen cái thói thì thăm,  
 lụi sụi như người ta.

Biết rằng mình càng cự, vợ  
 càng làm già, Khoa lên giường  
 oải im. Thì quả thực Chuyên  
 cũng thôi không thét nữa. Rồi  
 một lát sau, nàng đến ngồi bên  
 chồng, ôn tồn nói :

- Cậu tưởng tôi ghen ghét,  
 ganh tị với vợ chồng chị Hai thì  
 cậu nhầm, thì cậu tệ quá. Tôi  
 chỉ ghét cái tình không thành  
 thực của chị ấy, ngái mặt khác  
 mà trong bụng khác, thế thôi.  
 Cậu có nhớ không, hôm nọ được  
 tin anh huyện chó biết rằng cô  
 ta muốn để cậu hay anh Hai  
 ăn thừa tự cô ta thì cả hai người  
 cùng chối đẩy dầy. Mà chối là  
 phải, mặt mũi nào còn đi ăn thừa  
 tự cái con đàn bà khốn nạn ấy.  
 Thế mà nay chị ấy...

Khoa ngắt lời :  
 - Nay chị ấy sao ?

- Thì chị ấy sao, cậu lại không  
 trông thấy ư ?... Đấy, rồi cậu sẽ  
 thấy... Nếu tôi đoán không đúng  
 thì cậu cứ chặt ngay đầu tôi đi.

Khoa cười nói tuế tóa :

- Ấy chết, ai lại dám thế !  
 Nhưng mơ cứ nghe tôi mơ ngủ  
 đi, sáng mai thức giấc mơ sẽ  
 bình tĩnh mà suy xét lại, (và mơ  
 sẽ thấy rằng mơ nhầm... Vậy mơ  
 nghe tôi, mơ ngủ ngay đi, tôi xin  
 mơ, mơ nghe theo tôi.)

Chuyên đứng dậy lạnh lùng đáp :  
 - Cậu cứ ngủ trước đi. Tôi  
 chưa buồn ngủ.

Rồi nàng ra hiên đứng ti cửa  
 sổ nhìn xuống sân, mơ màng  
 ngắm nghĩa mây nóc nhà ngói  
 đen phớt dưới ánh trăng nhạt.

(Còn nữa) KHAL-HUNG

**Si vous voulez**  
 Bien manger  
 Bien dormir  
 Etre tranquilles

Descendez à  
**l'Hôtel de la Paix à Hanoi**  
 Vous apprécierez sa bonne cuisine,  
 ses chambres dans Pavillons  
 entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé  
 à la Bourgeoisie Annamite

**Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48**

# Hạt sạn

## Chưa giải

Viết báo số 588, trong bài «Schmelling đấu với Joe-Louis» :

Cả hai đều giàu có, nhất là Schmelling. Trận đánh mất 124 phút người ta đã tính mỗi phút đồng hồ Joe Louis lĩnh 10.000 đồng bạc Đông dương.

124 phút ; 2 phút một hiệp, vì chỉ 62 hiệp. Một kỷ lục !

Nhưng thế cũng chưa bằng các võ sĩ kiếm tiền, họ đánh 2, 3 trăm hiệp là thường !

## Khiếu gì ?

Chuyện Đời số 16, trong truyện « Sai một ly » :

... và nếu một cô không giả nhời, thì tôi nhất quyết yêu một cô vậy ; còn như nếu cả hai cô không giả nhời, thì cái đó, không đời nào, vì linh khiếu thứ 8 của tôi bảo tôi như vậy...

Người ta có bảy linh khiếu hay khiếu (lỗ) : hai lỗ mắt, hai lỗ mũi, hai lỗ tai một lỗ miệng. Còn cái linh khiếu thứ tám là... địa khiếu. Vậy không biết cái linh khiếu thứ sáu nó bảo tác giả là cái lỗ gì ?

## Nguy to

Cũng trong truyện ấy :

Tôi nói thêm rằng không biết chuyện tâm sự này là của một người bạn tôi viết hộ, hay là của tôi, vì hai chúng tôi đều có vợ rồi.

Thế thì thế nào cũng có ngày, ngồi với vợ « tôi », « tôi » sẽ không biết chính vợ « tôi » hay là vợ bạn « tôi » nữa mất !

## Muốn lạ

Cũng số báo ấy trong truyện « Ông vua máy bay » :

...tôi biết Nga không thiếu gì những chàng thanh niên giàu có bao trùm Song tôi không muốn thế tôi chỉ muốn anh cũng như tôi lấy những tác phẩm quý giá đặt lên mình Nga.

Đặt những tác phẩm quý giá lên mình Nga thì Nga đến chết bẹp mắt. Nhưng nếu những tác phẩm ấy phải là của tác giả thì Nga cũng không phải lo lắm.

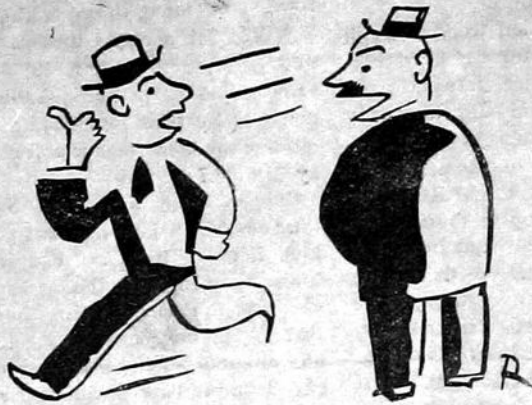
## Trừ trùng

Vẫn trong truyện ấy :

**VÕ-ĐỨC-DIÊN**  
KIẾN TRÚC SƯ



8 - Place Négrier,  
Bờ - hồ - HANOI



Ở tuổi vàng tôi mỉm cười sung sướng khi thấy anh kẻ vai Nga vẩy lên môi nàng những chốc hồn nồng đượm, [đi dạt Nga ra khỏi bàn tay ở uế của những gã trai tinh phong lãng.

« Chốc hồn » là thứ nước sát trùng hay sao mà « tôi » lại nhờ « anh » vẩy lên môi « nàng » như vậy ? Hay nàng là con cái ghê ở trong « bàn » tay của những gã kia ?

## Lái người

V. B. số 591, trong bài « Một tuần ở đảo Tây sa » :

Chúng tôi từ già đảo Boisée vào khoảng sáu giờ chiều sau khi đã để lại cho mấy người Nhật ít bao thuốc lá (French Tobacco) và ít đồng bào Đông-dương làm kỷ niệm.

Đồng bào ở đâu mà sẵn thế ? Tác giả là một tay buôn người hay sao vậy ?

## Gia đình không sợ đồng con

Cũng số báo ấy, trong bài « Thần tài còn mến tình Cần thơ » :

Mấy lúc sau này Thần tài dường như muốn dời gia đình về Cần thơ, nên ông cho anh em Cần thơ trưng số nhiều lắm.

Hỏi thăm tác giả : Thần tài có mấy con ? Và mấy vợ ?

## Sinh con rồi mới sinh cha

V. B. số 592, trong bài « Ba ngày ở mặt trận » :

Hồi đánh quân cộng sản năm 1883 - 1935 Trương cũng đóng quân ở Tĩnh châu.

Năm 1833 thì lấy đầu ra làm quân cộng sản ? Và năm ấy, đến những người đẻ ra Trương may ra thì mới đang biết « bú tí mẹ ».

## Khí di học

Dư Luận số 6, trong truyện « Tô mồ » :

Miệng huyết sáo, tôi đi sâu vào mái, qua trường con khi bị trẻ em trông ghẹo, qua cả chỗ vắng vẻ mà những cô gái bán hàng bị bóng dùa.

Trường cho khí ? Người ta lập trường dạy khí học gì thế ? Không phải học làm quan đầy chữ ? HẠN ĐÀI SẠN

— Ngoài hồ còn người không toa ?

— Còn, họ đang hóng mát đồng lắm.

— May quá !!

— Gì mà vội vàng thế ?

— Ô rô voa, moa đi từ từ đây.

NGƯỜI BÁN VÉ - ???

KHÁN GIẢ - Vì tôi điếc một.

## Năm lít

THẦY - Anh có biết trong « décalitre » sữa có mấy « litre » sữa không ?

TRÒ, con nhà bán sữa dê - D, có năm lít sữa và năm lít nước lã.

Cửa Q. Sơn

## Điều kể

VỢ - Nhà ta sắm đẹp đẽ quá mà chả có ai lại để khoe.

CHỒNG - Ta cứ giả vờ ốm, họ nghe thấy tự nhiên phải lại.

## Lo xa

— Ông làm ơn và cho tôi cái sấm xe đạp.

Người thợ hi hục một lúc. — Xe của ông không việc gì.

— Ông cứ và cho tôi, đường thì xa, lại nặng, và sản chốc nữa nó khỏi phải và !

## Ô tô

— Hôm nay tôi đi xe đạp đâm vào ô tô.

— Chết ! Thế anh và xe đạp có việc gì không ?

— Không, mà ô tô lại bẹp anh ạ.

— Anh nói lại !

— Ô tô mà mà lại.

## Ứng đối

MẸ - Sao hôm qua ở Bách-thù mây lại ngồi lên đùi một người đàn ông ?

CON GÁI - Thưa mẹ, vì chiếc ghế ấy sơn còn ướt ạ.

## Hoa không thơm

THẦY - Anh kể cho tôi một thứ hoa không thơm mà đẹp.

TRÒ - Hoa tai mẹ con vẫn đẹp ạ.

Vô danh

## Rượu chạy

CON - Mẹ ơi, rượu có chạy được không nhỉ ?

MẸ - Con chỉ nói giỡ. Rượu chạy thế nào được.

CON - Sao lúc này con nghe thấy thây giáo con hỏi cái ông béo mặc quần áo tây : « Rượu độ này có chạy không ? »

# VUI CƯỜI

Cửa V. Long

## Cần kiệm

CHỦ NHÀ - Sao trời đương mưa to, mà lại bỏ máng xuống ?

NHÔ - Thưa bà, vì bể đầy nước rồi, con sợ tràn ra ngoài, phải đi.

Cửa T. Như

## Đồng bào

THẦY, hỏi một trò người Tàu - Bấy giờ có một người khách đến chơi với anh, vậy đối với người ta anh là gì ?

TRÒ TÀU - Băm, con là đồng bào với người ta.

## Xin anh

BẠN, thi sĩ - Vợ anh được cái tiếng êm như nhung.

— Thôi, tôi van anh. Khen khê chứ ! Chẳng vợ tôi nó nghe thấy nó lại đòi một bộ cánh đi đối với tiếng nó thì khổ tôi đấy.

## Là gì ?

THẦY - Le médecin là gì ?

TRÒ - Băm là ông thầy thuốc.

— Thế là médecine ?

— Băm là vợ ông thầy thuốc.

Cửa H. T.

## Nhọc mệt

— Sáng hôm nay dậy tôi mệt lắm.

— Anh ngủ chưa được đầy giấc chắc ?

— Không phải thế, vì tôi nằm mơ thấy tôi phải làm nhiều công việc nặng nhọc quá.

Cửa L. Sơn

## Giới thiệu

A - Khi anh bảo anh quen với tôi, đốc là có rớt gì không, lấy bao nhiêu liền ?

B - Ông ta bảo tôi phải trả tiền liền, không để cho thiếu.

## Nghe đàn

KHÁN GIẢ - Ông cho tôi cái vé nữa tiền.

**AN-THAI**  
GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE  
2, Ruelle Nguyễn-trọng-Hiệp  
HANOI  
??? 1936  
XE KIỀU MỚI  
Gấp khi gió kếp mưa đơn,  
Dùng xe « AN-THAI » chàng  
con có gì.  
Có bán đủ cả : Vải, Săm, Lốp  
và đồ phụ tùng xe tay.



# THƠ CỦA NGƯỜI

II

**T**A hãy cứ cho rằng loài người là xấu. Nhưng xấu ở với người cũng còn hơn ở với tiều, với ma. Vì ta cũng là một người, thì chỉ có loài người mới cho ta những cảm tình ta cần thiết. Phải, thì sĩ cô đơn lắm, đứng giữa rừng người cũng dường như đứng giữa rừng cây. Nhưng cô đơn ở trên núi biếc. — Hồ nước ngọc để ta ngắm một cách hồ hững; chỉ có đôi mắt của tình nhân mới chiếu diệu vào mắt ta những tia huyền diệu, xui trái tim ta rợn ngợp hơn bay trên trời.

Những bài thơ của ta phải cho đầy người, hãy thổi ngọn gió thơ của ta qua những sinh vật đáng yêu đáng thương kia, để thơ ta đắm vị nước mát, vị mồ hôi. Cũng như cơn gió mùa thấm muối của biển nước, thơ ta hãy thấm muối của biển người; hãy thu góp bao nhiêu vai sương khổ đau phát tiết ra từ sự sống.

Thơ là hoa, là mộng; thơ cũng là cơm. Ta hãy viết những điệu thơ cho đời uống, cho đời ăn — tôi muốn nói sự đói khát của tâm hồn người, bị vật chất làm cho khô héo. — Ai có thấy cô gái quê kia, mình mặc áo nâu, vai mang gánh nặng, thế mà khi ngừng chân dưới bóng cây, uống bát nước chè, cô không quên liếc mắt vào trong nước để tự ngó bóng dung. Loài người tra soi gương; hãy cho loài người đến soi gương ở tuổi lòng của người, hỏi người thì sĩ!

Hãy nói đùm những điều thiên hạ cảm thấy mà không nói được; hãy đem đến giữa bầy người khổ số, cau có, những bông hoa thơm mát của sự hiền lành. Hãy làm trái tim của anh bằng đường, và hãy tưởng trái tim của anh là một cái bánh meringue mỏng.

Lăn vào đời mà yên, như một con đi thỏ, sống đi, sống đi, và chớ nên che chở gì hết, cứ nhận lấy những đau khổ của đời. Và phải dành lấy phần khổ đau to lớn hơn ai.

Loài người có nhiều chuyện để nói hơn là tiên. Ta chớ khinh những điều rất tầm thường: tình yêu, lòng thương, sự sống, cái chết... Thơ của người không bao giờ cạn; nói sao cho được hết tâm hồn người? Người xưa đếm lên ngón tay bảy tình của con người; nhưng bảy sắc của móng cầu đã làm nên nghĩa triệu sắc của tạo vật, thì người ta cũng có đến muôn nghìn trạng thái của tình cảm.

Chỉ một tình yêu, mà mấy mươi thế kỷ nói hoài không hết. Còn sáu tình kia, ai nói cho xong? Ta thiếu cái, chứ lòng người không thiếu chuyện. Hãy xem « Những hoa đau khổ » của Baudelaire, quần quanh ở lòng sâu không có: « Trong vườn

# VAN CHU'ONG

công chúa » của Samain là lòng buồn dịu êm; Verlaine là lòng ngáy, Rimbaud là lòng sáng, Noailles với « Trái tim vô số » (1) là hiện thân của lòng say... và bao nhiêu người nữa, họ đều nói những điều rất người. Họ nói đến họ, họ nói đến chúng ta.

Mỗi người có mỗi cách cảm xúc, người ta giống nhau nhưng không ai giống hết ai. Và mỗi tình cũng khác theo mỗi đời, chẳng đứng yên trong một kiểu. Tình cảm thay theo người và theo thời gian, nên bao giờ cũng có chuyện mới đề mà nói. Người là một cái mô vô tận; ngòi bút có thể đào cho đến tận thế cũng vẫn còn vang.

Thơ Việt-nam — và thơ Tàu — cũng của người làm, nhưng ít có người quá. Là vì ta nói đến chuyện ngoài, chứ không nói đến chuyện trong, — đến cái đời bên trong, nó mới thực là đời của người.

Ta không tâm lý chút nào hết. Ta đã sống một cách rất hồ hững, ta đã sống một cái đời cỏ cây. Ta sợ mọi điều mãnh liệt; ta nhát gan không dám sống. Dường như vẫn thơ của chúng ta đã ngủ một giấc thực ngon lành. Vì lòng của chúng ta đã ngủ. Tình yêu không đủ nhiệt thành để đánh thức sự lui điếng ấy; và « bảy tình » của người ta cũng đã mờ nhạt như sự vô tình.

Cũng như mọi điều khác, thơ Việt-nam còn thiếu quá nhiều: tâm hồn người chưa được chúng ta quan sát tỉ mỉ cho kỹ lưỡng. Ta không phân tích từng cảm giác một; chỉ gộp những vật liệu cũ càng, những cảm tình giả dối mà làm thơ.

Sự nhác lười ấy không được có nữa. Đã không làm thơ thì thôi, chứ đã làm thơ thì đừng làm cho xong chuyện. Thơ đâu có phải là sự buông thõng hai tay, xuôi theo giòng nước mơ màng.

Các thi sĩ Việt-nam cũng như những dân trong một xứ mới, rất dễ làm giàu. Chỉ tốn một ít công

1) Les fleurs du Mal — Au jardin de l'Infante — Le Coeur innombrable.

khai khẩn. Rất nhiều tình cảm của tâm hồn đều còn cảm chưa nói. — Muốn đi bao nhiêu lối cũng được, không sợ chồng đầu bánh xe. Mỗi người chỉ nói một thứ tình, cũng đủ làm nhiều tác phẩm. Hưởng chi (a) có thể nói mọi thứ tình.

Thế mà mãi đến hôm nay, chúng ta còn « mộng » mãi. Tôi sẽ nói đến sự rất thực của cái mộng mà chúng ta hiểu nhầm. Có lẽ vì làm thơ thơ thơ thì dễ, làm thơ người, thơ thực thì khó, cho nên chúng ta tránh sự thực của tâm hồn để tạo nên những lầu đài vu vơ bằng mù sương.

Xuân-Điệu

## VĂN ĐÀN

(Nhân cuốn Tố Tâm tục bản)

**C**Ó những tác phẩm được người ta lưu ý mãi mãi, càng về sau càng nổi tiếng; có những tác phẩm chỉ nổi tiếng một thời, rồi sau chìm đắm vào sự quên, không ai nói đến nữa. Tác phẩm trên là những tác phẩm, ngoài cái phần cấu tạo vì thời thế, vẫn có những cái gì bất diệt, đời đời trong tinh linh các nhân vật: tác phẩm dưới là những tác phẩm chỉ có những cái sồi nổi một thời, mà không có gì sâu sắc.

Sự lựa chọn của thời gian thật rất nghiêm khắc và công bằng. Đó là cuộc đật thắng của những tác phẩm giá trị, có khi mới ra đời không được hoan nghênh. Trong thế kỷ XVII của văn chương Pháp, cuốn Astrée được thiên hạ hoan nghênh nhiệt liệt, mà bây giờ có ai nói đến nữa đâu? Còn bao nhiêu văn sĩ, bao nhiêu tác phẩm nữa, nổi tiếng một thời, mà bây giờ cũng mất trong yên lặng.

Cuốn Tố Tâm của ông Hoàng ngọc Phách, mà nhà Nam Kỳ mới cho tục bản là một tác phẩm vào hạng đó. Khi mới ra đời, Tố Tâm được người ta hoan

ngành vô cùng. Từ Nam đến Bắc, không ai không biết đến Tố Tâm; có nhiều bạn gái học thuộc lòng cả cuốn sách nữa. Nhưng cũng như các tác phẩm của Từ-Ấm-Á, Tố Tâm bây giờ không còn ai nhắc đến nữa. Cuộc kén chọn của thời gian đã loại cuốn tiểu thuyết đó như nhiều tiểu thuyết của các văn sĩ khác.

Tố Tâm bị cái số phận đó, vì cái nghệ thuật không vững bền; cuốn « tâm lý tiểu thuyết » ấy chỉ phân tách có cái tâm lý hờ hợt bề ngoài, một cái « thái độ » của tâm hồn; vì không những chỉ có các « motif » về quần áo, nhà cửa; có cả những « motif » về tình tình nữa.

Cái motif thời Tố Tâm là phong trào lãng mạn, một sự lãng mạn cuối mùa lấy ở thời lãng mạn thế kỷ XIX trong văn chương Pháp, nhưng nông nổi và yếu ớt, nên không gây ra được tác phẩm nào có giá trị. Hay trái lại, thời ấy không có nhà văn nào có tài để nhìn qua cái nhất thời, đi đến cái sâu sắc của tâm hồn người ta

Cũng như bây giờ, các nhà văn đua nhau viết truyện xã hội. Nhưng trong những tác phẩm có tiếng bây giờ, mấy quyển tránh khỏi được sự thái độ của thời gian? Chỉ những tác phẩm nào có nghệ thuật chắc chắn, trong đó nhà văn biết vượt qua những phong trào nhất thời, để suy xét đến những tinh linh bất diệt của loài người, chỉ những tác phẩm đó mới vững bền mãi mãi.

Những nhà văn nào chỉ ở lại theo thời, chỉ tạo ra được những tác phẩm số phận mong manh. Bởi họ chỉ nghe theo tiếng gọi của sự hào hứng, sự nổi danh, sự chiều lòng công chúng.

Nhưng cũng không phải là nhà văn nên đi tìm sự bất tử. Vì định tìm thì không bao giờ thấy, mà trái lại nữa. Một nhà văn Pháp Drieu la Rochelle có nói: « Tác phẩm nào cho ta một bức họa xã hội của thời đại đúng nhất là tác phẩm tỏ ra ít chú ý đến thời đại nhất. » Nói thế, không phải là nhà văn không nên bàn đến những vấn đề hiện thời. Nhưng viết về vấn đề gì thì viết, nhà văn cốt nhất phải đi sâu vào trong tâm hồn mình, tìm những tinh linh và cảm giác thật và thành thực; tức là tìm thấy tâm hồn mọi người qua tâm hồn mình, đi đến chỗ bất tử mà không biết.

Thạch Lam

### CÁI CHÍNH

Trong bài « Thơ của người » kỳ trước, giòng 19 « Rồi thì chúng ta làm vua. » Xin đọc: « Rồi thì chúng ta làm ma »

**Hôn nhân, tình duyên,  
của cải, sự nghiệp,  
và tương lai**

▼

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

**NGÔ - VI - THIẾT**  
28 Bourrin — HANOI

văn, không tiếp khách tại nhà





# LOAN, DŨNG

TẬP 1

## ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo và hết)

**H**AI NGƯỜI yên lặng đi thong thả trên con đường đất nhỏ quanh co trong rừng hồi. Gió bắt đầu thổi và làm tan dần sương mù; đã trông thấy rõ những quả đồi bao bọc chung quanh với những mái nhà màu tím bên những khóm tre mai rải rác trên sườn đồi. Một mảng ánh vàng hiện ra mong manh rồi lại tắt đi ngay.

Dũng thấy mình như bắt đầu sống ở một thế giới khác; cảnh đời cũ của chàng tuy mờ cách biệt có mấy ngày mà hình như đã thuộc về một quá khứ xa xôi. Chàng không bao giờ quay trở về nữa; chàng biết từ nay sẽ sống khác hẳn trước nhưng không cảm thấy cái khoan khoái được thoát ly như ý mong mỗi bấy lâu.

Dũng và Trúc không bảo nhau, cùng đi rẽ sang con đường leo lên đỉnh đồi. Tới một khoảng rộng, hai anh em ngừng lại nhìn ra bốn phía. Trúc giờ tay chỉ bảo Dũng:

— Mai chúng mình đi về phía kia.

Dũng hỏi:

— Sao anh biết là phía ấy.

— Đoán thế, vì phía ấy nhiều núi, có vẻ nguy hiểm hơn.

Những quả núi đá màu lam thẫm, chen nhau hỗn độn ở chân

trời hình như không bao giờ hết.

Trúc nói tiếp:

— Rồi chúng ta cứ đi, đi mãi không quay đầu nhìn lại phía sau.

Chàng cất tiếng cười:

— Oai thật! Nói tự nhiên mà có văn điệu như làm thơ... Không khéo tôi thành văn sĩ mất, anh Dũng a... Bắt đầu từ ngày mai, tôi sẽ ghi chép cuộc du lịch của tôi với anh rồi khi nào rồi viết thành sách chơi. Còn gì thích hơn một cuộc đời sống không biết ngày mai ra sao cũng như đi thế này, đi vào chốn xa lạ không biết trước sẽ tới đâu...

Trúc nhìn xuống xóm nhà dưới chân đồi và hai con ngựa buộc ở bụi mai, hai con ngựa ngày hôm sau sẽ đưa đôi bạn lên đường.

— Miễn là đôi lối đi, chứ đi ngựa mãi đau lưng tẻ... Sang bên Tàu rồi, tôi với anh sẽ dùng cẳng để đi sang Nga như các cụ xưa đi sứ. Tôi khềnh một đầu, anh khềnh một đầu... cứ thế đi đỡ mệt hơn đi ngựa nhiều.

Trúc nói luôn mỉm và tìm câu nói đùa cho Dũng vui. Không thấy Dũng cười, chàng vỗ vào vai bạn, bảo người xuống một tảng đá lớn gần đó.

— Tôi phải cái tội hay đùa cợt, không lúc nào đứng đắn, nghiêm trang được. Tôi thì coi như là

vứt đi rồi không làm nên công chuyện gì đâu. Còn anh đấy...

Dũng hỏi:

— Còn tôi thì sao?

Trúc ngồi xuống cạnh bạn, ăn cần đem những điều dự định về công việc về sau này ra bàn với Dũng. Dũng yên lặng ngồi nghe rồi khẽ chép miệng và rút thuốc lá hút. Chàng nhìn Trúc một lúc lâu, mím môi, gật đầu luôn mấy cái. Trúc biết là bạn đã quyết định và chàng tin rằng một khi Dũng đã quyết là mọi công việc chàng không phải lo đến nữa. Trúc thấy người nhẹ nhõm vì ở bên cạnh Dũng chàng có thể cứ thản nhiên mà sống như là đã sống từ trước đến nay, không cần nghĩ ngợi lời thời và đo đắn xem cuộc đời xoay sở ra sao.

Dũng cau mày lấy ngón tay đập mạnh đểu thuốc lá cho rơi tàn rồi nói:

— Miễn là thoát được.

Trúc đoán được những ý của Dũng ngụ ở trong câu nói vẫn lắt. Trốn đi thoát không đủ, còn phải thoát được hết những giây ràng buộc mình với đời cũ. Trúc cúi đầu yên lặng ngẫm nghĩ đến nhà Dũng, đến sự giàu sang của Dũng, đến Loan, đến những nỗi đau khổ của Dũng, một người không được như chàng có cái may sống có độc ở đời. Dũng đã bỏ bao nhiêu thứ, chịu bao nhiêu đau đớn để có thể thoát ra và được sống như chàng.

Trúc gơ tay nhặt một chiếc lá cây ở dưới chân. Chàng thương

bạn và thấy yêu bạn như một người tình nhân. Nhưng Trúc không biết dùng cách gì để tỏ ra cho Dũng biết tình thân yêu ấy. Chàng âu yếm đặt chiếc lá cây vừa nhặt vào tay Dũng và nói:

— Anh - vô nát cho thơm tay, chắc là lá hồi.

Một mảng ánh vàng nhạt hiện ra ở trên cánh đồng cỏ, về phía tây. Dũng thong thả nói:

— Phía ấy chắc là Hà-nội.

Chàng mỉm cười:

— Và chỗ kia chắc là áp Quỳnh né của anh.

Dũng dần dà nhắc đến những người để lại ở quê nhà:

— Anh Lâm và chị Lâm không biết bây giờ ở nhà làm gì. Chắc hai vợ chồng đương bàn với nhau không biết hai thằng quý sứ này đi phương nào. Ở nhà tôi bây giờ chắc náo động dữ, đám cưới...

Trúc ngắt lời bạn:

— Nhắc đến việc cũ bao giờ cũng buồn. Tốt hơn hết là từ nay ta nhất định không bao giờ đã động tới nữa. Có lẽ thế hơn.

Dũng nói:

— Nhưng việc ấy bây giờ đối với tôi như là chuyện đời xưa rồi...

Dũng thốt nhiên thấy quả tim đập mạnh; chàng nghĩ đến cái vui sướng một ngày kia, một ngày xa xôi lắm và không chắc còn có không, lại được gặp mặt Loan, người của quê hương cũ, người của tuổi thơ mà chàng biết không bao giờ có thể quên. Dũng nhớ lại cái vui sướng đầu tiên khi

### Tàn nhang khỏi hẳn

Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến hẳn nốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lại nữa. Giá 2p.00 - 3p.00 - 5p.00 một hộp.

### Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2\$ 3\$ một hộp

Đã xoa hóa-chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Nhỡ dùng phải phấn kem xấu cũng không hại da nữa.

### QUÀ BIỂU - Nếu mua từ 8\$ giờ lên

Biểu một hộp nước hoa, kem, phấn, chì, son hay brillantine: Oyster (Con Hến) Honbigant, Tokalon, Chéramy, Dixor, Duvélla, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Email Diamant, Lux, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosé-mail, Eclador, Cotex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Epitoplaster, Simon, Faber, Lanvin, Ricils, Rimmel hay Roger v.v

### MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than - Hanoi

VIỆN SỬA ĐẸP NGƯỜI BẰNG ĐIỆN KHAI TRƯƠNG TRƯỚC NHẤT TẠI XỨ ĐÔNG-PHÁP TỪ NĂM 1936

biết mình yêu Loan bốn năm trước đây. Một buổi sáng đi chơi về nhìn qua vườn, chàng thấy sân bên kia có tấm áo lụa trắng còn mới nguyên phơi trên giấy thép gió đũa bay tha thướt trong nắng. Chàng lấy làm lạ nhìn tấm áo một lúc lâu rồi sức nghĩ ra:

— Loan ở tỉnh đã nghỉ học về.

Tim ra được điều ấy, chàng lấy làm ngạc nhiên sao mình lại có thể vui sướng đến như thế; chàng đứng lặng người đi ít lâu và từ lúc đó chàng biết rằng trong đời đã có một người yêu.

Không lúc nào như lúc này, Dũng lại thấy tấm áo trắng bay trong gió, hình ảnh nổi vui xưa của chàng hiện ra rõ rệt như thế.

Trúc quay mặt sang phía Dũng; chàng không nhìn rõ mắt bạn, nhưng thấy hàng lông mi dài của Dũng thông thả hạ xuống. Biết là bạn đương nhắm mắt cổ

gợi ra một hình ảnh yêu quý. Trúc yên lặng để khỏi làm Dũng ngỡ ngàng. Hai người cứ ngồi yên như thế lâu lắm.

Trúc muốn tìm ra một câu nói để an ủi Dũng, nhưng câu nói gì cũng không thấy vô vị. Sau cùng Trúc phải áo đứng lên; Dũng cũng đứng lên theo. Hai người nhìn nhau.

Trúc mỉm cười nói bằng giọng:

— Ấy thế!

Dũng cũng mỉm cười và nhắc lại:

— Ấy thế...

Tiếng nhạc ngựa ở đâu vang tới, rộn và vui trong sự yên tĩnh của buổi chiều. Trước mặt hai người, về phía bên kia cảnh đồng, những ánh đèn nhà ai mới thấp, yếu ớt trong sương, buồn như những nỗi nhớ xa xôi đương mờ dần...

HẾT

Nhất Linh



## ĐOÀN ÁNH SÁNG

Bá cáo với các bạn nghèo muốn thuê nhà của đoàn ở trại bà Jules Brévié « Phúc-Xá »

Bắt đầu từ bây giờ, đoàn nhận đơn thuê nhà. Chúng tôi xin tóm tắt dưới đây những điều đại cương:

Có 34 căn nhà, có 34 gia đình ở, và chia làm bốn loại:

Loại A — Cho một gia đình vào khoảng 4 người lớn, giá 2p.00 một tháng.

Loại B — Cho một gia đình vào khoảng 4 người lớn, giá 1p.50 một tháng.

Loại C — Cho một gia đình vào khoảng 4 người lớn, giá 1p.00 một tháng.

Loại D — Cho một gia đình vào khoảng 2 người lớn, giá 0p.70 một tháng.

Nhà nào cũng có bếp, buồng tắm, cầu tiêu riêng. Những đồ đạc bày trong nhà cũng do Đoàn sắm cả. Đồ đạc ấy toàn bằng tre, do Kiến trúc sư chế kiểu, vừa tiện lại có vẻ mỹ quan.

Sau thuê hạn mười năm, người chủ

thuê được ở, không phải trả tiền nhà nữa, dân hoặc nửa chừng dọn đi, Đoàn sẽ giúp một món tiền, nhiều ít tính theo số tiền đã bỏ ra trả tiền thuê.

Đoàn không phải chỉ có một việc làm nhà cho thuê rẻ tiền, mà lại còn muốn rằng, nhờ sự giao hòa của Đoàn, người ở nhà Ánh Sáng sẽ ngày một sáng sủa thêm ra.

Bởi vậy người ở thuê, sẽ bắt buộc phải theo đúng những cách thức vệ sinh và cách sống mới của Đoàn định ra. Những Nam Nữ Huấn Luyện Viên sẽ luôn luôn gần gũi để đỡ dẫn và chỉ dẫn các bạn.

Những bạn nghèo ai muốn thuê nhà, phải chính mình cầm đơn đến Đoàn số Ánh Sáng số 28 phố Richaud.

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ.

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ.

Hạn cuối cùng nhận đơn là 25 Aout.

Một hội đồng gồm có đại biểu các

CON — Ông bà sinh ra cha mẹ, cha mẹ sinh ra con, thế con sinh ra ai hở thầy?

BỐ gát — Con sinh ra thằng bố mày!



Ủy-ban hành động sẽ phái người đi đến tra rồi lập thành danh sách. Số người trúng cách chắc là nhiều lắm; hội đồng sẽ gặp thăm trước mặt những người trúng cách, để chọn lấy 34 gia đình được ở.

Đoàn rất tiếc rằng trong một lúc, không đủ sức giúp hết thầy mọi người. Nhưng Đoàn sẽ cố gắng luôn luôn, để một ngày kia, nhà Ánh Sáng, sẽ nhan nhản khắp mọi nơi, mang đến cho hết thầy dấu nghèo một cuộc đời sáng sủa là đây đây.

ĐOÀN ÁNH SÁNG

## KỶ YÊU ĐOÀN « ANH SÁNG » HAI - PHONG

DIỄN THUYẾT: Đến 12 Aout, hồi 20 giờ 30; tại sân hội quán Tri Tri Hải-phong sẽ có cuộc diễn thuyết hàng tháng do sáng đoàn « Ánh Sáng » Hải-phong tổ chức.

Melie Nguyễn giáo Anh sẽ nói về « Phụ nữ với vấn đề giải phóng bình quyền ».

Mr. Nguyễn dư Lực sẽ nói về « Đoàn Ánh Sáng với quan niệm về đời người ».

XIN CHÚ Ý. a) Hiện nay tập Kỷ-yêu đã ra đến số hai, các bạn đoàn viên ai chưa nhận được xin lại lấy ở văn phòng.

b) Vì số đoàn viên quá đông nên tùy phái không đi thu tiền thuê. Bạn nào muốn không có carte để dự kỳ đại hội đồng sắp tới xin mời các bạn lại đóng tiền (từ 11 giờ đến 15 giờ) ở văn phòng 136 Paul Doumer Haiphong.

Văn phòng sáng đoàn « Ánh Sáng » Hải-phong lai cáo

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN  
HOANG-NHƯ - TIỆP  
Architectes diplômés P.L.G.I.

Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi

## Poudre Tokalon « PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE  
D'UN CHIMISTE PARISIEN  
SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible.

Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle.

Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS: F. Maron A. Rochat et Cie

45, Bd. Gambetta — HANOI

# Bên Mỹ: ĐOÀN PHỤ NỮ

## I — Sức mạnh và mục đích của đoàn phụ nữ



bên Mỹ, người ta thường nói: «Đàn bà muốn sao, ông Roosevelt muốn vậy». Nghe

nói thế, ta đừng vội cười và cho ông Roosevelt là người nhu nhược. Không đâu! Ta nên kính nể sức mạnh của năm triệu đàn bà hoạt động, đã biết cùng nhau kết thành đoàn để đạt « ý muốn chung ».

Đoàn phụ nữ mạnh đến mức nào, ta không sao lượng xiết được. Các công cuộc về văn chương, luân lý và chính trị đều chịu sâu xa ảnh hưởng của các đoàn phụ nữ. Còn nói rằng chính trị ở Mỹ bị đoán sai khiến thì hơi quá, nhưng đoán có thể lực rất to trong Viên.

Đoàn phụ nữ, đã ngót một trăm năm phấn đấu để đi tới mục đích: nâng cao trình độ của dân bà, trẻ em và gia-đình.

## II — Đoàn phụ nữ hành động

Giàu hay nghèo, đẹp hay xấu, một người đàn bà, khi đã đeo biển vai trên lưng, đi ra ở trong các phố đều có một công việc: thi hành mệnh lệnh của đoàn. Ý muốn của đoàn phải thắng! Ý muốn đó sẽ làm cho chị em tự do hơn, mạnh mẽ hơn!

Hôm qua đoàn tổ chức một cuộc biểu tình. Chị đoàn trưởng nói vào máy vô tuyến điện cho hàng triệu hội viên nghe chương trình hành động.

Người ta đã quen thấy đoàn biểu tình trước các xưởng máy, trước

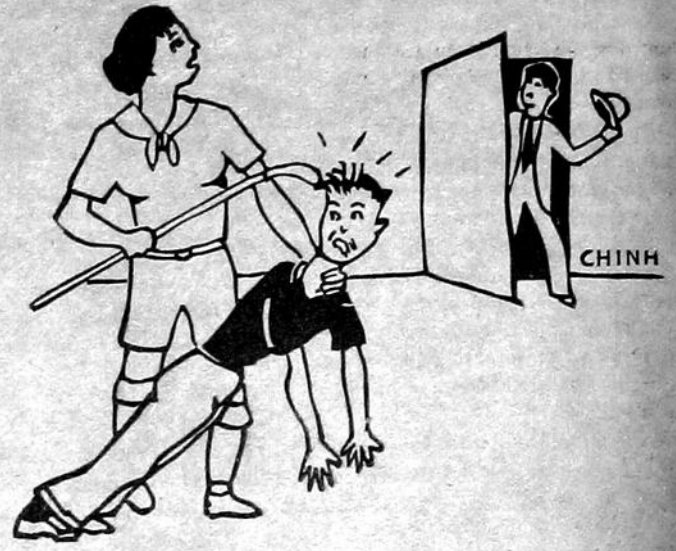
các hiệu bánh hay hàng rượu, nhưng chưa lần nào xông vào bằng lần này: Đoàn để chế một sương chế tạo bil lất vì thợ phải làm nhiều mà lương thì ít. Đoàn không chịu biểu tình không, lại ra lệnh cho các hội viên không ai được mua một chiếc bil lất của hàng ấy nữa. Hàng chống làm sao nổi — mà ai chống nổi — sức mạnh của năm triệu người!

Muốn cổ động và truyền bá tư tưởng, đoàn in truyền đơn, xuất bản báo chí, tổ chức các cuộc họp mặt vĩ đại của các hội viên trong các xứ.

Trong các lĩnh nhỏ, các làng xa đoàn đều có một phòng thay mặt: đàn bà ở vùng ấy đến đó để bàn bạc, hoặc mở nhà thương, trường học, hoặc đề bệnh viện các sản phụ đòi ban bố những luật về sự vệ-sinh chung. Tờ trình sẽ gửi về Tổng Cục. Ở Tổng Cục, khi ý đã quyết, đoàn lập một ủy-ban hành động và công-việc cổ động bắt đầu: cổ động bằng vô tuyến điện, bằng quảng cáo dán khắp ngã đường, bằng biển vải đem đi qua các phố. Trong mỗi phố đoàn lại lập một tiểu ủy ban hành động. Đoàn cử người vào viện và khi cần dùng trưng cầu cả các tài tử ở Hollywood vì ý kiến của các tài tử thường được cả hoan cầu chú ý.

## III — Tại sao đoàn mạnh?

Sức mạnh ấy do sự liên kết của phụ nữ để phấn đấu, do sự tổ chức hoàn toàn, mềm mại và hoạt động, nhưng điều ta nên chú ý nhất là các đoàn không bao giờ hành động mờ ám để phá hoại công việc của nhau.



## MỘT MÔN THỂ THAO MỚI

— Xin lỗi bác, chúng tôi đang tập « Cón - cóc - đầu ».

## VI — Lịch sử đoàn phụ nữ

Trước đây một thế kỷ, đàn bà Mỹ không có một chút tự do gì và chỉ được quyền làm bảy nghề như giáo học, vú nuôi, khán hộ, khâu vá, v... v...

Năm 1866, Sorisis club thành lập đầu tiên ở New York. Đồng thời nhiều đoàn khác cũng ra làm việc. Mục đích đầu tiên của các đoàn là bài trừ sự mờ-nó và sau yêu cầu phụ nữ đầu phiếu. Đến đầu thế kỷ thứ 20, các chị em thợ may kết thành đoàn: nghiệp đoàn bắt đầu từ đấy cho đến ngày sáng lập Tổng cuộc phụ nữ nghiệp đoàn, gồm 1500 chi đoàn.

Đến ngày nay Tổng cuộc các đoàn phụ nữ thành lập, rất mạnh và rất hoạt động. Đoàn sở ở Washington.

## V — Lời bàn thêm

Ở nước ta, chúng ta cùng nhau sống không có lý tưởng để theo không có mục đích để tới. Trước kia ta chưa nghĩ đến công việc

của chúng ta, và nghĩ đến cũng vô ích.

Ngày nay chúng ta đã biết rõ ràng cuộc đời không có nghĩa, chúng ta cũng như các anh em thanh niên đều muốn hiểu, muốn biết, muốn sửa đổi, muốn làm.

Việc làm ở nước ta bao giờ cũng có. Từ trong nhà ra đến cửa, chỗ nào cũng cần phải nói lời, phải sửa lại, phải thay đổi nhiều.

Chúng ta nên nghĩ đến kết thành đoàn, có mục đích nhất định, có chương trình làm việc hẳn hoi, để đưa chị em chúng ta tới một trình độ cao hơn, để cho gia đình chúng ta được vui vẻ hơn, để cho chúng ta được ở trong một xã hội dễ thở hơn.

Công việc của anh em cần phải nhiều người giúp đỡ, và theo ý tôi, đàn bà là người giúp đỡ thông minh, lanh lẹ và hết lòng.

**Hoàng tích Thường**  
(Mme Van Quý)  
(Theo Votre Beauté)

QUAN, thét — Ầ, các thầy bôn thát. Các thầy mang biển thuốc để định rủa tôi đó sao?

LÝ TOÉT, ran sợ — Dạ, bầm quan lớn, chúng con đau lắm. Nguyên con nghe nói bà lớn bị bệnh nóng sốt, uống đủ các thứ thuốc mà không khỏi nên chúng con lòng thành mua một tá «Khang Kiện Thối Nhiệt Tân» để bà ốm dùng. Xin quan lớn xét cho.

XÃ XÊ — Bầm chúng con đã kính nghiêm, chỉ 5 phút khỏi sốt.

QUAN, hớn hờ — Ầ ra thế, cảm ơn các thầy, có phải hiệu Khang-kiện ở Hanoi không? Ấy bà lớn vì uống thuốc Điện kinh ở biểu ấy có 0p.50 một hộp mà có thai, rồi để thẳng cháu bú từ đó. Hiệu ấy lại có thuốc « Bảo Thai » giá 0p.30 rất tốt.



**KHANG-KIỆN** được phòng  
94, Hàng Buồm — Hanoi

## O MAI THUỐC « AN - HÀ »

Chuyên trị bệnh ho gió, khản cổ cộc họng, ho khan, sát đờm, khô cổ, ho ra đờm xanh.

Ho lao (bởi làm việc nhiều, thức khuya, dậy sớm, nghỉ ngơi nhiều, học hành quá hoặc uống rượu say, thích ăn đồ sáo, đồ giấm, thuốc lá, thuốc lá hút luôn, sinh ra bệnh âm hư gió cổ, thành hay khạc, hay nấc hoặc tức ho y như ông nửa đưng ở cổ, nhiễm khuẩn sẽ hóa ho lao, tục gọi là ho ra huyết). Người lớn, trẻ con, các ông, các bà, hoặc nam nữ học sinh ngâm 0-MAI THUỐC « AN-HÀ » này không những tránh được bệnh ho kể trên, lại có bổ ích thêm như là Tiên-đờm, Chai-khát, Khai-khiếu, Nhở lâu, Bề âm, Tinh ngũ. Mỗi bình chia làm 10 lần, giá 0p.01 — Mỗi phong 11 bình, giá có 0p.10 của Đ TRI tiên sinh, Hanoi.

Có giấy chứng chỉ học tại trường Đại-học Vạn-quốc năm 1927  
Có Médaille khen năm 1934

Có bán lẻ tại các Đại-lý Phòng Tích « Con Chim »  
CÁN ĐAI-LÝ CÁC TỈNH, bởi: Dépôt général / Craie (phần viết) marque « Le Papillon », Confetti, Serpentina, Cottillon, Masques, sans-gènes, Gouir-vendes et Lanternes Vénétiennes, là hiệu:  
**An-Hà** Đại-lý Tổng-cục phát hành khắp Đông-Dương  
13, phố hàng Đồng (Mã) gần chợ Đồng-xuân — Hanoi

Bình dần xếp câu chuyện mà lát nữa mình sẽ kể. Anh sẽ cố dẫn cái thiên tiểu thuyết nhỏ buổi tối hôm ấy một cách gọn gàng và có thứ tự, sẽ bắt đầu từ lúc cùng với Phong chia tay ở trước cửa nhà chiều bóng và dần dần đi tới chỗ cây rạ ăn măng, và từ lúc trông thấy cái xác chết đến lúc đọc những chữ bí mật sau tấm danh thiếp, câu chuyện sẽ theo một điều kịch liệt đến nỗi Lê Phong cũng sẽ phải kêu lên :

— Ở là lòng ! Ở đi kỷ...  
 Bình xoa hai tay vào với nhau, bường trước cái thú làm cho bạn đời bộp

**II - Bức thư của Đường**

Nhà Lê Phong ở phố Huế, gần chợ Hóm. Phong thuê lại gian gác của một ông chủ hiền lành và ở ngay nhà dưới.

Bình đây cái cổng không bao giờ khóa, theo cái lối nhỏ đến cái cửa vào sân sau. Anh dợt chuông, thấy không ai trả lời, bèn lần tay mở cái cửa sổ mà chỉ có anh với Lê Phong biết. Bình thò tay vào trong rút then rất dễ, lẳng lẳng vào, đi lên cái cầu thang cuốn, thành thuộc như người trong nhà.

Bình gõ cửa thì có tiếng hỏi ra :

— Bình phải không ?  
 — Lê Phong vẫn chưa ngủ à ?  
 — Chưa. Cửa mở đây, đây ra mà vào, rồi khép lại cẩn thận  
 Trong buồng của Phong chỉ có một ngọn đèn điện nhỏ dưới cái chụp xanh trên giường ngủ. Phong thì ngã người trên chiếc ghế bành yên, quay lưng về phía ánh sáng. Bình vừa ngồi trên chiếc ghế đêm con thì Phong đã hỏi :  
 — Chuyện lạ làm bà ?  
 Bình kinh ngạc, vì đã nói ra câu nào đâu. Phong hỏi luôn :  
 — Ai đi báo sớ liêm phóng ?  
 Bình càng lầy làm lạ, nhưng cũng cứ đáp :

— Thạc.  
 Phong gật đầu, im một lát, rồi hỏi tiếp nữa :  
 — Còn Huy ?  
 — Huy ở nhà đợi. Ở nhà dưới. Xác Đường ở trên gác một mình...  
 Phong kéo một hơi thuốc dài. Ngồi thẳng lên, bấm đèn sáng rồi bảo :  
 — Bây giờ thì anh kể rành rọt cho tôi nghe.

— Ở hay ! Kể gì ?  
 — Câu chuyện ăn măng chứ gì ?  
 — Kia, tôi tưởng anh đã biết.  
 — Tôi biết thế nào được ? Từ lúc đi xem xi-nê với ba anh về, tôi vẫn ngồi ở đây...  
 — Thế ra... Ở ! Thế sao anh biết là có vụ ăn măng ?  
 Phong đứng đĩnh không đáp vội, chỉ hỏi :  
 — Vụ ăn măng nhà Huy hử ?  
 Đường bị giết ? Bây giờ đã đến một giờ chưa ?

Bình xem đồng hồ tay :  
 — Kém hai phút. Nhưng sao anh biết là có vụ ăn măng ?  
 — Đó là tài nghệ của tôi. Bây giờ đã một giờ, đáng lẽ về ngủ thì anh đến gọi tôi. Trừ khi có việc khác thường thì không khi nào anh làm

# GÓI THUỐC LÁ

(Tiếp theo trang 8)

thế. Việc khác thường ở đâu ? Tôi hỏi xem ai đi báo sớ liêm phóng, để biết tên cái người ở nơi ấy. Anh bảo cho tôi biết là Thạc. Anh Thạc ở trọ nhà anh Huy, tôi hỏi Huy lúc này làm gì thì tự nhiên anh nói đến cái xác của Đường ở trên gác một mình Trong ba câu hỏi này tôi, tôi biết cái tin mà anh đem đến cho tôi dài dòng như một cuốn tiểu thuyết.

— Nhưng tại sao anh biết là dài dòng ?

— Vì cứ chỉ anh, vì nét mặt thông thả của anh Đáng lẽ anh gọi tôi : « Lê Phong, Đường bị giết rồi ! » thì anh lại đơn giọng như kể một truyện cổ tích. Vậy mà là thứ cổ tích cần phải kể với một việc kỳ dị đã bắt anh phải tìm tôi lúc một giờ đêm... Nhưng thôi, tôi cũng đâm ra dài dòng. Anh chịu khó kể rõ cho tôi biết đi...

Vấn-Bình cứ hứng nên chỉ thuật lại một cách giản dị, gọn ghẽ, nhưng cũng không bỏ một điều quan hệ nào. Lê Phong tỏ ra ý chăm chú nghe. Lúc kể đến cái danh thiếp với những chữ vạch bằng bút chì thì Lê Phong ngăn lại :

— Nhà ấy, ngoài ông cụ, Thạc. Huy... còn ai nữa không ?  
 — Còn thành nhỏ.  
 — Biết rồi, nhưng đàn bà ?  
 — Có bà cụ, con sen, nhưng hình như đi vắng cả.  
 — Ở đâu ?  
 — Đầu như về quê...  
 — Được rồi. Ông cụ lúc lên có đóng cửa dưới căn thân ?  
 — Khóa lại nữa. Nhưng hỏi để làm gì ?  
 — Để biết Ông cụ cận thị ?  
 — Ừ...  
 — Thời thế là đủ. À quên, đèn trên gác bao nhiêu bougies ?  
 — Không biết. Nhưng cần gì phải biết...  
 — Thi đoán phỏng. Liệu sáng bằng đèn nhà tôi không ?  
 — Không. Chỉ độ 40 bougies thôi.  
 Phong đi lại bàn giấy và lắc đầu :  
 — Tối quá.

— Sao lại tối ?

— Tớ quá. Anh về nhà báo ngay, bảo người coi studio đưa cái Costax 1.5 với chiếc phare nếu bóng magnéslum hết.

— Để chụp ảnh ?

— Chứ gì ! Tôi ngồi viết ngay bài tương thuật văn tài đề cho số báo hôm sau. Ta sẽ đề là : « Một vụ ăn măng tuyệt sáo ». Vì quả là một vụ giết người hết sức khôn khéo. Tôi chắc thế. Chắc nữa tôi sẽ phải ngạc nhiên hơn.

Bao giờ Lê Phong cũng nghĩ đến tờ báo của mình trước. Một việc quan trọng chỉ là một dịp cho người phóng viên lợi dụng, cái bản năng trình thám cũng được mãn nguyện nhưng Phong coi thường.

Bình hỏi :

— Tôi tưởng anh đến ngay bây giờ.

— Để làm gì ? Bây giờ Đường chết rồi, mà hung thủ cũng không chờ sẵn cho ta bắt. Về lại, tôi đã có cách làm việc.

— Anh đã ngờ cho ai chưa ?

— Anh hãy chờ khi sớm một chút. Nhưng tôi cũng ngờ rồi.

— Ai ?

— Cái người mà ai cũng sẵn lòng ngờ ngay : nghĩa là người Thổ đến hỏi Đường lúc chín giờ rưỡi.

— Người Thổ nào ?

— Cái người nói mấy câu lơ lớ như tiếng khách ấy thôi : tôi ngờ rằng hẳn là một hung thủ quá giàu quyết hay quá ngờ ngẩn.

— Tôi không hiểu.

— Anh thì hiểu gì được. Đây, anh xem đây. Bức thư này Đường gửi cho tôi hôm qua, nhưng mãi lúc này đi xem chiếu bóng về tôi mới có thì giờ đọc đến.

Trong lúc Phong đi mặc quần áo thì Bình giữ bức thư ra xem :

Anh Lê Phong,

Mấy hôm nay tôi bị cảm nên không đến nói cho anh biết một câu chuyện vẫn làm tôi băn khoăn ít lâu nay. Về phải viết thư để cầu cứu anh vậy.

Phải Cầu cứu. Vì tôi không thể vững tâm được, sự lo ngại khiếp sợ

mỗi ngày một rõ rệt hơn lên. Việc này chỉ có mình tôi, và bây giờ chỉ có tôi với anh biết.

Một tuần lễ nay, tôi được tin Nông-an - Tầng ở ở Hà-nội. Tầng với tôi không có điều gì xích mích, xong tôi vẫn gồm hẳn, vì hẳn là con Nông-an Bằng, người lý trưởng buôn khí giới lâu bị thầy tôi kết án khổ sai 10 năm về trước hồi thầy tôi làm Bộ chánh Lạng-sơn. Bằng chết trong lúc chĩa khẩu hình và sau đó một năm thầy tôi cũng mất. Người nhà tôi, ai cũng nghĩ là bị phép chết của nhà Bằng làm hại. Tôi không tin chắc, nhưng tôi biết cái tính tinh để mang oán của người Thổ, nên một đôi khi cũng băn khoăn.

Sau này, tôi học ở Trung học Bào-hộ, mấy lần trông thấy Tầng, cùng học một trường nhưng dưới hai lớp. Tôi biết Tầng là con của người bị thầy tôi bắt ; lại nhớ đến chuyện thầy tôi chết, và thấy Tầng hay nhìn tôi bằng con mắt thù hận... Tầng - đó bằng thành chung thì lên làm việc trên Thượng-da ngày, và từ đó tôi không nghĩ đến hẳn nữa. Nhưng mới rồi tôi lại thấy hẳn về Hà-nội hỏi thăm chỗ ở của tôi, và mấy lần muốn giáp mặt tôi... Tôi không biết xử trí ra sao, tôi mỗi ngày một lo nga hơn lên, vì tôi không thấy một vẻ gì là tử tế trên nét mặt của người Thổ ấy. Hẳn có học thức, tôi biết, nhưng hẳn vẫn chịu ảnh hưởng của phong tục sơn dã : cái chết của cha hẳn làm cho gia đình hẳn đang thịnh vượng hóa nguy khốn... Người Thổ đã mang thù, tôi chắc cũng không dễ quên.

Đâu sao tôi cũng xin anh đề làm xem xét hộ tôi. Nếu có tiện, phiền anh đến chơi tối hôm nay hay ngày mai, tôi còn nhiều điều đáng nói cho anh hiểu rõ hơn nữa.

T. B. — Tôi đã biết chỗ ở của Tầng xin nói cho anh biết : hẳn ở trọ nhà ông Lạng, số 143 bis đường Daullier.

Kính thư  
 Trần viết Đường

— Lê Phong !  
 — Hử ?  
 — 143 bis Daullier !  
 — Ừ, thế sao ?  
 — Hay là ta đến ngay đây xem ?  
 — Để tìm hung thủ phải không ?  
 Anh ngây thơ thực. Chỉ nghĩ những việc vô ích. Nếu quả thực Tầng là hung thủ thì hẳn chốn mất rồi.

(Con nữa)

Thế Lữ

**NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT**  
**HIỆU CON VOI**



1 lọ	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lọ	6 grs	0p80	1 tá	8p00
1 lọ	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lọ	500 gra	8p80	1 kilos	16p00

**PHUC - LOI**  
 N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Techi-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à NamĐinh
Quán-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phước-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Toarane
Đông-Xuân	Rue Gia-Long à Qunhơn
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

## CÂU Ó

Tìm việc làm

— Muốn tìm một việc làm quản lý hoặc thu tiền ở Hanoi hay các tỉnh nếu cần ký quỹ cũng bằng lòng.

Hỏi M. Nguyễn Văn Thịnh  
42 Rue du Sacre Hanoi

— Trẻ tuổi, có bằng thành chung muốn tìm một chỗ dạy học ở Hà Nội để tiện học thêm.

Hỏi 11 Amiral Courbet (trên gác)  
Hanoi

— Trẻ tuổi, có bằng thành chung, cần một chỗ dạy học ở các tư gia ở Haiphong.

Hỏi M. Trần Văn Nghĩa  
283 Maréchal Pétain Haiphong

— Trẻ tuổi, đấng đàn, có bằng thành chung (mention assez bien) muốn tìm một chỗ dạy tư để tiện học thêm.

Hỏi M. Thịnh  
73 Rue du Papier Hanoi

## Ngày Nay

Tuần báo ra ngày chủ nhật

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng lấy

Mua báo phải trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4\$20	2\$20
Pháp và thuộc địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.30
Các công số	8.50	4.30

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY  
TÒA SOẠN và TRỊ SỰ  
80, Av. Grand Bouddha, Hanoi  
Giấy số 874

## BAO MỚI

TIẾNG ĐỊCH, cơ quan trào phú g văn chương và mỹ thuật, do ông Đoàn quan Cảnh chủ chương, sẽ xuất bản vào thượng tuần tháng Aout.

Tòa soạn và trị sự: 237ter Bd Gallieni Saigon.

Tòa soạn cho Trung và Bắc-kỳ: 171 Chùa Ông, Bình định.

## SÁCH ĐÃ XUẤT BẢN

1) Trung-đông-đại-chiến trọn bộ

480 trang 1p.00

(tổng thuyết một đoàn lịch sử nước Cao Ly và nước Nhật-Bản 30 năm duy-tân)

2) Nhật-Nga chiến-kỹ trọn bộ

960 trang 1.80

(tổng thuyết một đoàn chiến công oanh liệt của giống da vàng đánh Nga, giống da trắng Nga-la-tư (1905). Nay Nga địch rửa mối thù bại nhục, đã bắt đầu đánh Nhật tại Trương-rao-Phong.)

3) Minh-trị Thiên-Hoàng,

trọn bộ 0.25

4) Địch-trung đại-lục

chương trình 0.15

5) Trung-Nhật chiến-tranh

ý-nhan 0.20

6) Trường-giới-Thạch (15 ngày

bị bắt ở Tây-an-phủ) 0.20

7) Tống-mỹ-Linh 0.22

8) Trung-Quốc duy-tân, một

đoạn lịch sử cách mệnh lớn lao nhất Á-đông do Tôn-văn, Hoàng-Hung, Lương-khai-Siên đứng đầu. Mỗi số 0p.03

Hỏi mua ở các hiệu sách ở Đồng-dương

NAM - KÝ - THƯ - QUẢN

17, Bd Francis Garnier - Hanoi

## HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BÓN LẬP THEO CHI-DỰ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp  
HỘI QUẢN  
7, Avenue Edouard VII  
Thượng-Hải

QUẢN-LÝ CỐI ĐỒNG-PHÁP  
26, đường Chaigneau  
SAIGON

50 tiền dự trữ tới ngày  
31 Décembre 1937

2.372.438,96

(cho cội Đồng-Pháp)

\$ 2.403.548,30

Tiền cho vay trong cội Đồng-Pháp để đảm bảo số tiền đóng  
vào Hội kể trên đây

## XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MƠ NGÀY

CHI NGÁNH

ở Saigon

26, Bd. Chaigneau

28 Juillet 1938

CHI NGÁNH

ở Hanoi

8tr, phố Tràng-thị

Chủ tọa: Ông BALLOUS ở SAIGON

Dự kiến: Các ông NGUYEN-VAN-CHOI và LY-NANG

### CÁCH THỨC SỐ 1 - HỘI NGUYÊN VỐN

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:

341-4886-8710-11018-12520-16324-18680-22547-26336-29493-30829

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

12520	Có NGUYEN-THI-THUC, C/ Nhà Bưu-điện	100 \$
	PHATDIEM	
22547	Ông NGUYEN-DUY-NHIA, Làng Tư-Vu - Thanh-thủy - PHU-THO	500
49493	Bà NG.-THI-THOA, 150 phố France - NAMDINH	500
30829	Ông KETKYBIONG ở PNOMPENH	1.000

### CÁCH THỨC SỐ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 34 có một phiếu số 14452

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

14452	Ông VU-DINH-CHI, 10 phố Bourguignon - TUYEN QUANG	500 \$
-------	---------------------------------------------------	--------

### CÁCH THỨC SỐ 3 - HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 54 (không có vé nào).

### Xổ số tra tiền lời cho phiếu số 3 - số tiền chia: 81 \$ 11

Phiếu số 2366 đã trúng ra là phiếu 125 \$ (đã hủy bỏ).

8 phiếu sau này được chia số tiền lời này:

2375	Có PHILOMENE ở MOCAY	10 \$ 18
2378	Có HU PAU SAL, 16 phố Bacninh ở NAMDINH	10 \$ 18
2379	Cậu NG.-HUU-TUY, C/ M. NG.-HUU-TUU ở TAM-KY	10 \$ 18
2380	Cậu NGUYEN-HUU-LUONG C/ M. NGUYEN-HUU-TUU ở TAMKY	10 \$ 18
2381	Cậu NGUYEN-HUU-CAT, C/ M. NGUYEN-HUU-TUU ở TAMKY	10 \$ 18
2385	Ông PHAN-LAC-HAO, 1 phố Mareché ở NAMDINH	10 \$ 18
2389	Có NGUYEN-THI-KHEN ở LONGXUYEN	10 \$ 18
2393	Ông NGUYEN-THANH-CHON ở CANTHO	1 \$ 18

### CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 - HỘI VỐN GẤP BỘI

7269A-7269B) Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 - HỘI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 1599 có các phiếu số 18972-3835A-28209A.

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

18972	Ông NGUYEN-VIET-NGUON ở SADEC	1.000 \$
3835A	Ông LE-KIM-NHUNG, S <sup>te</sup> commerciale et Industrielle Badou QUANGBINH	500
28209A	Ông TA-TAN ở SAIGON	200

### Xổ số thứ 3 - MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 2073 có các phiếu số 9855-2051B-6340B-13591B

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

Vé số	Ông	Giá bán	Vốn
2053	Ông QUANG-KOC-WA, 10 phố Commerce - LAOKAY	604 \$ 00	1.000 \$
2051B	Ông NGUYEN-VAN-HIEP ở SAIGON	125 \$ 60	200

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 20 Aout 1938 nơi 11 giờ sáng tại sở chính của ban hội đền cội Đồng-Pháp, 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-ly và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tot.

### PHIẾU MỜI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

có thể gây một số vốn là:

10.000 \$	—	25 \$ 00
8.000	—	20 \$ 00
5.000	—	12 \$ 50

Kể ngay từ tháng đầu mời mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chằng kể số tiền người chủ phiếu đã góp được ngân nạo rồi vậy. Mỗi khi lính tiền rồi, người chủ phiếu chằng phải đóng chi phí bất

## REHAUSSEZ LA BEAUTÉ DE VOS YEUX

Il vous est tellement facile d'embellir votre regard, que vous seriez vraiment coupable en négligeant cette occasion d'être encore plus séduisante. Il vous suffit pour cela de faire chaque jour sur vos cils une légère application d'ARCANCIL INCOLORE. C'est un produit entièrement nouveau, à base d'huile de tortue et qui donne aux cils une vigueur remarquable et en active fortement la pousse. ARCANCIL INCOLORE ne tache pas, ne fait pas pleurer et possède cet avantage de conserver aux cils leur aspect tout en les embellissant singulièrement. ARCANCIL INCOLORE est en vente partout au prix imposé de 0p.60. Boîte de luxe 1p 60. Beaucoup de produits plus cher, aucun ne vaut autant. 9 nuances nouvelles.

AGENT EXCLUSIF  
COMPTOIR COMMERCIAL 59, Rue du Chanvre - Hanoi

## Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được đó da, thêm thịt mạnh khỏe như thường, không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xeo Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, tê-thấp, tê-thao, đau lưng, đau mình, chảy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tim đập, sai gân, bị đói, bị ngã, chảy máu, đứt tay cầm bàn cầm vật... Cần khi hết, kiến kiến vô cùng. (Ai muốn mua xin mở hỏi ở các nhà Đại-ly)

Phòng-tích « CON CHIM »

Đề khắp các tỉnh Trung-Nam-Mê-Kỳ Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỐI HOA-KỲ  
Mỗi lọ : 150 grs. bán : 500  
Mỗi hộp : 30 grs. bán : 200

## Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

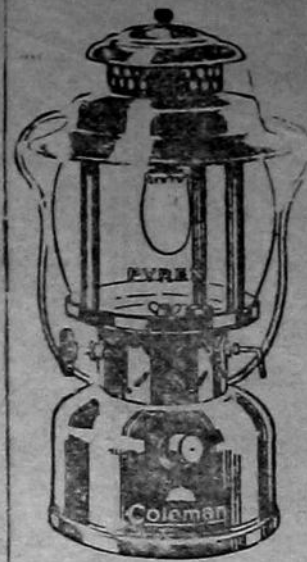
Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1. 89
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . .	0. 70
Plumier laqué, couvercle chromes . . . . .	0. 80
Compas spanoplics : 15 et 4 pièces . . . . .	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage . . .	1. 00
— plats nickelé en pochette . . . . .	3.10-1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . .	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

**L'I.D.E.O PAPERIE — LIBRAIRIE**  
**HANOI — HAIPHONG**



300 - 500 bougies

DÈN MĂNG-SÔNG

## COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông, có đèn tốt nhất bên Huế-Ky. Song nhất, chắc chắn dễ dùng. Đèn Coleman có 2 cỡ sáng :

200 - 300 bougies

300 - 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng, có thứ dùng dầu hôi,

Manchon — Măng-sông

Coleman nhãn xanh

N. 999 200 - 300 bougies

N. 1111 300-500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê Huy Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng Văn Tân, 29, Rue du Colon

Quảng Hưng Long, 79, Rue des Paniers

## Sâm nhung bách bổ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật từ manja chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần ngày đến thân và bổ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự, không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh ỉa, nhiễu tinh, mộng tinh, mộng tinh, thì dùng được tuyệt vời, kinh điển; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư (tạch đới) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thái. Các cụ già đau lưng, đau tinh mỗi mệt, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờng cũng khỏi. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sành, bổ il, tiêu thực. Nói tóm lại, tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sếp vàng, các bà dùng thứ bao sếp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhai chừa với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

### Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc « Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thân Hồng-khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thân, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sơ yếu « bất lực »; « liệt dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người « vô thai » lãnh đấm trở nên người đa tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 11-12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói Op25 sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh ma xu. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá Op25.

### Thuộc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lẫn chất thuốc phiện nếu ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên Op50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

### Thuộc phong tình Hồng-Khê

Giúp thép mà bậc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì bề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mới hay kinh nên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp Op60, cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không có về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không đau sinh dục — mỗi hộp giá Op60 — nên khắp các nơi đàn đàn cũng biết tiếng!

## Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hòm — Hanoi (Route de Huế)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn tán, cao đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Á, bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và chữa rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê bày Hội chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có đến 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cầm nang ».

**TÂN-TIÊN**  
JOURNAL QUÉBÉCOIS  
de la Région de Québec  
SADEC

**TIÊN-BỘ**  
PARAISANT TOUS LES SAMEDIS  
25, Rue de l'Épicerie, 25  
- SADEC -

Ông Khanh Sơn dùng  
khoa chiết từ mã đũa  
vận mạng quá khứ và  
tương lai của tôi thật rất  
đúng đắn. Nhiều việc tốt  
của tôi đã xảy ra vận  
không sai lệch ông đã tính.  
HovauSao



Nếu 10 người gửi liền thì chỉ phải giá 6\$00 thôi.

Adresse : **KHANHSON**, PROFESSEUR ASTROLOGUE  
38, JAMBERT - HANOI

Một bức thư của ông chủ báo  
Tân Tiên tại Nam-kỳ

## MỘT CHỨNG CỐ' VỀ TÀI NGHỆ của M<sup>tr</sup> KHANHSON

Cứ coi đây nếu bà con đủ tin  
thì hãy gửi chữ ký tên mình  
(kỳ lấu cũng được), tuổi, và  
kèm theo mandat 7 hào vé  
mà xem

VẬN HẠN, NHÂN DUYÊN, CỦA CÁI

## CHỈ CÁI KHÔ CỦA BỆNH NHƠN

PHONG TÌNH, HUỆ LIÊU, HAM DỪNG THUỐC MAU CHÓNG KHỎI !

Các chứng phong tình, người có đau rồi đều biết hết sức nguy hiểm, thiên biến vạn hóa, luân chuyển thiên niên. Các nước Âu-Mỹ, các nhà Bác-sĩ chuyên môn đang cặm cụi nghiên cứu một cách nhiệt liệt, các ông ấy đủ tài liệu, trưng ra những bằng cứ và vật liệu, nhưng mà có nhiều bệnh từ 1, 2 năm đến 5, 10 năm mới dứt tuyệt. Trái lại người mình hay là người Tàu tài gì mà trị những bệnh này cho mau mạnh dặng, một là thiếu tài liệu vì không có trường học cho thực hành, hai là không đủ khí cụ và vật liệu, thì có môn làm cang nói bướng dùng những chất độc mà hại bệnh nhơn thêm.

Riêng phân qui ngải miễn cho mạnh liền thì là cho hay, là giới chữ qui ngải đầu rõ chỗ hại về sau, vì những thuốc ấy đều có thủy ngân, kinh phẩn và nhiều chất độc nữa rất nguy hiểm cho tánh mạng sau này. Muốn biết chắc thuốc nào có chất độc rất dễ, vì mũi nó hơi tanh khó chịu nên, có nhiều nơi lạnh lợi coi mạng người như có rác làm một lớp áo ở ngoài viên thuốc để gạt bệnh nhơn không biết thuốc ấy là có chất độc mà uống. Trong đơn họ dặn uống đứng ngai, rồi qui ngải nhai thì sưng rưng rưng lợi hay nuốt vô rồi thì nôn mửa, công phạt bệnh nhơn đủ đều. Đó làm cho nọc độc nhập vào cốt đười vì trùng chạy cùng mạch máu mà nhiệm độc khắp cả chân thân, phá hại ngũ tạng lục phủ ít ngày kể bớt, bệnh nhơn không biết cho là hết, rồi một ít lâu bệnh phát trở lại vì gốc độc vì trùng còn lưu truyền trong ngũ tạng, không tạng nào mà không có, đầu bệnh thiết mạnh đi nữa, là tại còn sức chữ qui ngải vại làm

trông là hết dứt, nên thừ khuya, làm công chuyện mệt, sức yếu, thế nào cũng trở lại, đó là bình lâu năm, hành nóng lạnh như mỗi tay chân, đau ngang sườn sống, đau cùng lác lóc, đau thắt ngang lưng, đau ngang nơi ngực sinh ho, đường đại bôn, đường tiểu có chứt mủ cùng làm như sợi chỉ hay là muốn lơ lơ ở đầu thì lơ Như thế lâu ngày hại cho tánh mạng. Người đàn bà vì đó mà sinh ra bệnh bạch đới hạ, lâu ngày thành đau tử cung, huyết trắng ra đầm dề lộn máu, lớn mủ có dây có nhợ hơi tanh khó chịu, mà nhất là đàn bà có thai phải tiểu sản hay là sinh đẻ phải trặc trở, thật hết sức nguy hiểm cho tánh mạng vô cùng, thêm đura nhỏ vô tội mà chết oan, đầu còn sống sót lại đi nữa cũng không thể nào tránh khỏi ghê chốc, cũng chịu khổ tật cả đời vì nọc độc đi truyền

Ấy dùng làm thuốc có chất độc chẳng những không dứt tuyệt mà lại còn hại thêm, như thế bệnh nhơn không biết cho là hay.

Vậy phải tìm cho đặng thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt nọc đặng như thuốc : **SUFU-BỘC BẢ-ỨNG-HOÀN** hiệu **ÔNG-TIÊN** là một thứ thuốc bí truyền gồm trị tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim-la, Cốt-khi, Sang-độc, Dương-mai, Hột soài nặng nhẹ lâu mau hay là độc nhập cốt đi nữa, thuốc Sufu-Bộc Bả-Ứng-Hoàn hiệu Ông-Tiên cũng lỏng lòi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại sinh dục, không hành binh nhấn. Có cả trăm ngàn người dùng rồi đều dứt tuyệt nọc

Đón coi bức thư khen tặng thuốc này ở Pháp gửi về

## Tổng cuộc nhà thuốc **ÔNG TIÊN**

Từ số 82 đến 92, Rue Paul Blanchy prolongée, Phu-nhuan - Saigon - Tél. 20 778

**CHUYÊN MÔN** - Bảo chế đủ thứ thuốc trị bệnh, nhất là phong-tình, bạch-đái và tử-cung. Người bệnh dùng thuốc « **ÔNG TIÊN** » khỏi sự làm lạc tiền mất tật còn hay là có chất độc, vì bảo chế dưới quyền chứng nhận chánh phủ Pháp và đặng Đức Đại-Nam Hoàng-đế ăn tư cấp bằng tài năng như hạng Ngăn-Tiền

**CÁC KỶ ĐÀU XẢO LỚN Ở ĐÔNG-DƯƠNG**

Được thưởng 4 bội-tinh vàng, 3 bạc, 4 đồng, 20 cấp-bằng danh dự nhất hạng 23 cấp-bằng, ban khen thượng hạng.

**CHI CỤC TẠI HANOI : 11, RUE DE LA SOIE** và có bán khắp nơi trên hai nghìn nhà đại-ly.

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Hanoi Tél : 809

Le Gérant Nguyễn Tường Lân